

TẠ TẤN

PHƯƠNG PHÁP  
HỌC  
GHI TÀ



TẠ TẤN

# **PHƯƠNG PHÁP HỌC GHI TA**

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN  
HÀ NỘI - 2001

<http://thuvienhoctap.blogspot.com>

## LỜI NÓI ĐẦU

Các bạn thân mến !

Cây đàn Ghita đã có từ lâu đời, trải qua nhiều thế kỷ được nghiên cứu cải tiến và hoàn chỉnh.

Các phương pháp tập luyện Ghita đã có sự thống nhất ở nhiều nước trên thế giới.

Để phục vụ các bạn ham thích học Ghita phát triển sâu rộng ở nước ta, sau nhiều năm làm công tác giảng dạy và biểu diễn, chúng tôi đã soạn : "Phương pháp học Ghita" nhằm cung cấp tài liệu cho các bạn cần học tập và cũng có thể dùng làm tài liệu hướng dẫn. Trong quá trình biên soạn cuốn sách này, chúng tôi đã tham khảo một số sách dạy Ghita của nước ngoài và các phương pháp hướng dẫn ghita của nhiều bạn đồng nghiệp trong nước.

Phương pháp này đã tái bản nhiều lần do yêu cầu của bạn học Ghita.

Lần này lại tái bản do Nhà xuất bản Thanh Niên ấn hành, dựa trên cơ sở tập I của phương pháp học Ghita đã xuất bản (NXB Văn Hoá 1986), có sửa chữa để phù hợp với yêu cầu của đông đảo các bạn học Ghita.

Tuy cuốn sách này không tránh khỏi những nhược điểm và thiếu sót. Chúng tôi mong sự giúp đỡ đóng góp ý kiến phê bình của các bạn.

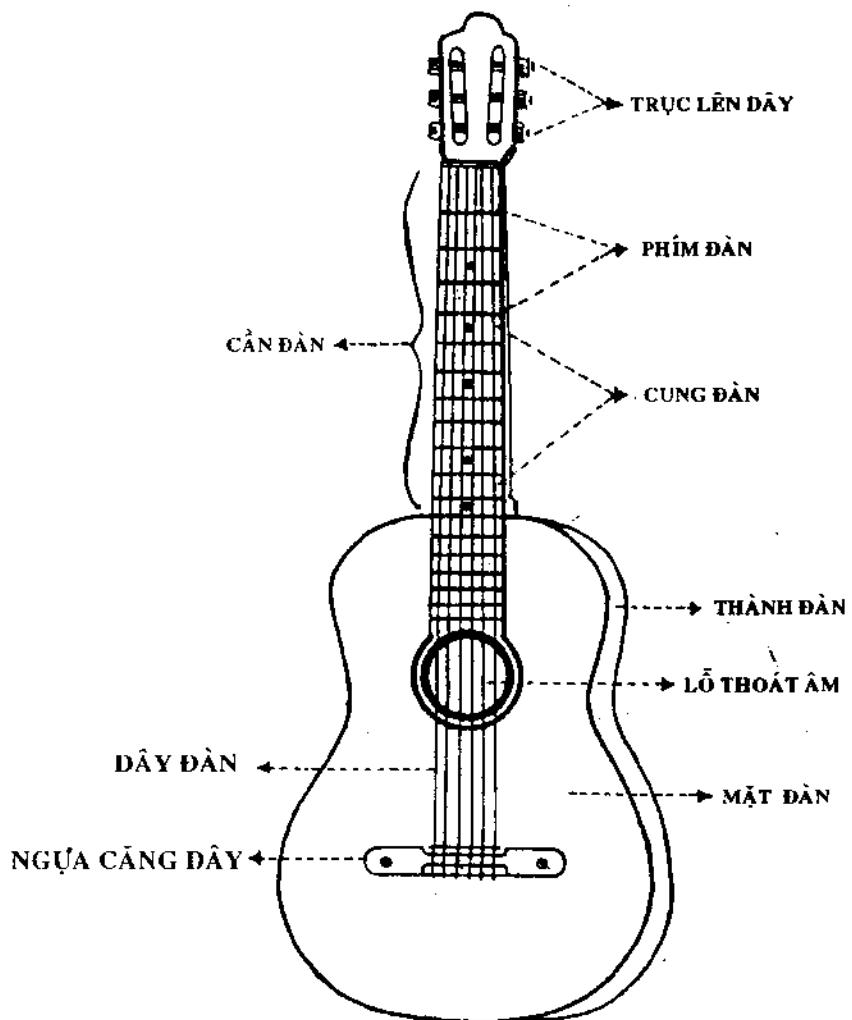
TẠ TẤN

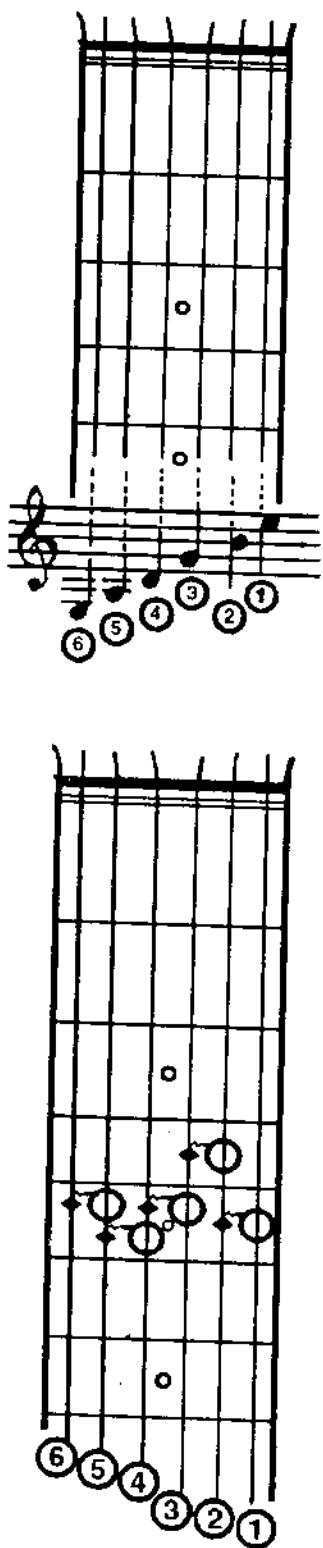
## **PHẦN MỘT**

### **I. CÂY ĐÀN GHI TA CỔ ĐIỂN**

#### **1. HÌNH DÁNG VÀ CÁC BỘ PHẬN**

(Mắc dây ni lông hoặc dây kim loại)





Độ cao từng dây buông của đàn ghi-ta ứng với nốt nhạc và cách ghi số cho dây từ cao đến thấp.

## 2. CÁCH LÊN DÂY

Lên dây Mí là dây cao nhất của đàn, ký hiệu dây này trong bản nhạc ghi số 1 (có khuyên tròn). Ta để dây buông rồi vặn trực lên dây cho căng đàn, khi nào gẩy thấy âm thanh cao bằng âm Mí (quãng 8 dưới của thanh mẫu Mí) là được.

Lên dây xi, ký hiệu của dây ghi số 2 (có khuyên tròn). Để dây buông khi lên đã hơi căng, ta bấm ngón tay vào cung đàn thứ 5 tính từ đầu cần đàn xuống và gẩy khi nào bằng cao độ của dây buông số 1 là được.

Lên dây Xon, ký hiệu của dây ghi số 3 (có khuyên tròn). Khi nào gẩy, bấm ngón tay vào cung thứ 4, thấy âm thanh cao bằng âm Xi (dây buông số 2), ta dừng lại để lên dây số 4.

Các dây Rê, ký hiệu của dây ghi số 4 (có khuyên tròn), dây La, ký hiệu của dây ghi số 5 (có khuyên tròn), dây Mì, ký hiệu của dây ghi số 6 (có khuyên tròn). Khi lên các dây này đều bấm vào cung đàn thứ 5 để so với dây buông theo từng đôi một. Giữa những cặp dây đó tạo ra các đồng âm Xon - Rê - La.

Lên dây xong, động tác kiểm tra tất cả các dây lần cuối cùng, rất quan trọng, vì trong quá trình vặn trực, các dây đã lên đúng tiếng rồi vẫn có thể bị sai lạc đôi chút do sự co dãn của dây đàn.

Lấy âm chuẩn là Mí (quãng 8 dưới) cao độ theo thanh mẫu, ta có 6 dây từ cao đến trầm là :

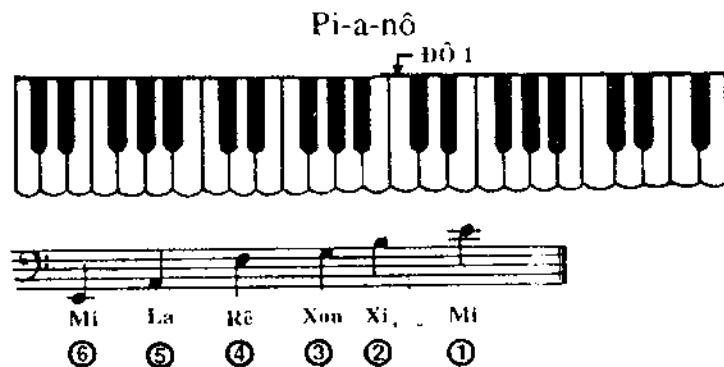
Mí - Xi - Xon - Rê - La - Mí chuẩn xác, như vậy công việc lên dây đã hoàn thành.

Bản vẽ hướng dẫn những cung bấm để so các dây với nhau trên cần đàn ghi-ta.

- Vòng bầu dục đen chỉ chõ ngón tay bấm.
- Khuyên tròn (để trống) chỉ dây buông
- Đường sóng chỉ dây cần phải so làm chuẩn

Nếu sẵn có đàn pi-a-nô, ta có thể bấm các phím đàn đó để lên cho từng dây ghi-ta (Đương nhiên, đàn làm chuẩn cho ta so dây, phải có âm thanh chính xác).

Bảng vẽ bàn phím đàn pi-a-nô và các mũi tên chỉ những phím đàn có cao độ tương ứng với 6 dây của đàn ghi-ta.

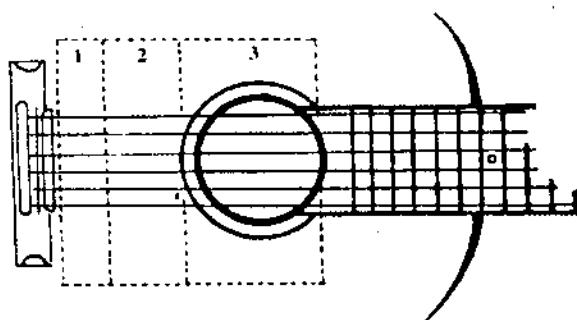


Các bản nhạc viết cho ghi-ta thường ghi trên khoá Xon, song âm thực tế thấp 1 quãng 8 đúng.

### 3. Âm sắc và độ vang

Để nhạc được diễn tả phong phú, ta cần biết các vị trí gẩy, để thay đổi màu sắc tiếng đàn tùy theo yêu cầu tình cảm và các phong cách biểu hiện khác nhau trong bản nhạc.

- Gẩy sát ngựa căng dây, tiếng đàn phát ra nghe đanh, cứng và vang (vị trí 1)
- Gẩy gần lỗ thoát âm, tiếng đàn phát ra nghe mềm mại, ấm áp (vị trí 2)
- Gẩy trên lỗ thoát âm, tiếng đàn phát ra nghe êm, nhẹ nhưng yếu (vị trí 3)



#### 4. TU THẾ TAY PHẢI, KHI GẤY

Tay phải tỳ lên thành đàn (diết tỳ, xem hình vẽ H.1), ngón tay cái đặt thẳng theo chiều căng dây, ngón áp út đặt vuông góc với dây. Các ngón khác theo tự nhiên (xem hình vẽ H.2). Có 2 cách gảy :

a) Gảy ép dây : là dùng lực của các đốt ngón tay, bật đầu ngón tay vào dây, âm thanh phát ra, đồng thời ngón gảy dựa vào dây bên cạnh. Cách gảy này thường dùng để gảy các nốt một, nốt tiếp theo nhau.

b) Gảy móc dây : các ngón tay khum theo tự nhiên, cùng đặt vào dây, gảy móc vào lòng bàn tay. Cách gảy này dùng để gảy 2 nốt trở lên.

Ký hiệu sử dụng từng ngón gảy thường ghi trên hoặc dưới nốt nhạc, khi viết, đặt ngang hay dọc cũng được.

- + = ngón cái
- . = ngón trỏ
- : = ngón giữa
- ; = ngón áp út

ngón út rất ít dùng đến.

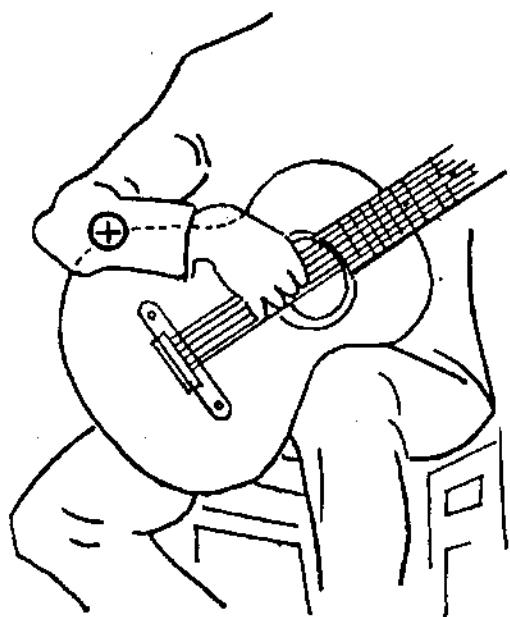
Có một số tác phẩm cho đàn ghi-ta còn ghi theo chữ cái :

- P = ngón cái
- i = ngón trỏ
- m = ngón giữa
- a = ngón áp út

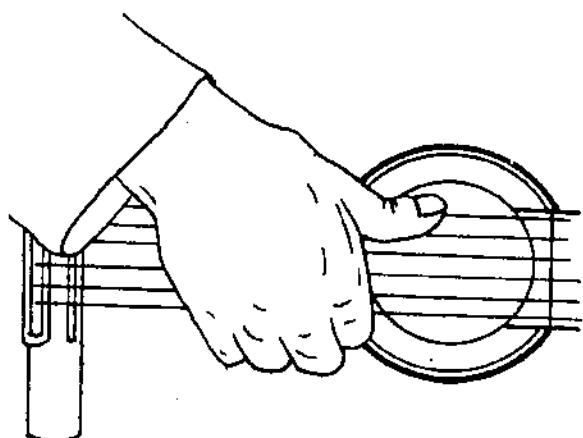
Một số người chơi ghi ta để móng tay dài khoảng 2 đến 3mm để khi gảy tạo được tiếng đàn sắc sảo, kêu to.

Cũng có người gảy bằng phần mềm của đầu ngón tay để tạo tiếng đàn mềm mại, êm dịu v.v...

Âm sắc còn chịu ảnh hưởng của loại dây đàn bằng chất liệu ni lông hay kim loại. Thường đàn gỗ mắc dây ni lông chơi theo phong cách cổ điển được nhiều người ưa chuông hơn mắc dây kim loại.



Hình 1



Hình 2

## 5. TẬP GẤY DÂY BUÔNG

Các bài tập gẩy dây buông cần gẩy chậm. Khi mới tập đàn các ngón gẩy được phân công như sau :

Ngón cái gẩy ba dây trầm : Mì, La, Rê

Ngón trỏ gẩy dây Xon

Ngón giữa gẩy dây Xi

Ngón áp út gẩy dây Mí

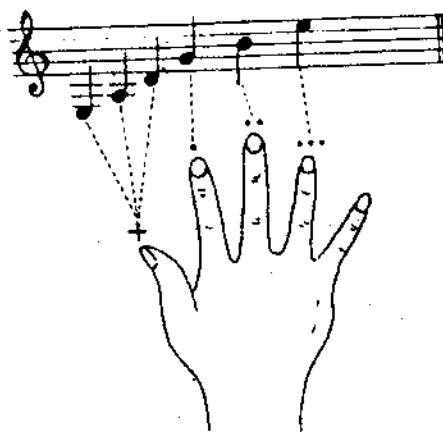
Sau này sử dụng các ngón gẩy để thay đổi linh hoạt, kỹ thuật luân chuyển các ngón trên các dây rất phong phú nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi trong khi gẩy, và đạt được tốc độ mau lẹ, nhanh nhẹn.

Khi mới tập không nên vội vàng, hấp tấp. Cổ tay luôn mềm mại, các ngón để khum tròn trên các dây nhưng không sà xuống quá thấp. Riêng ngón cái có thể tạm thời tựa nhẹ trên một trong ba dây trầm (Mì, Là, Rê). Khi gẩy đã tương đối thuần thục, ngón cái không nên đặt chạm vào dây đàn nữa.

Điều cần tránh là không được chống ngón út lên mặt đàn và tý cổ tay úp lên trên ngựa cẳng dây.

Trước khi tập đàn xem các dây và so với thanh mầu cho chính xác. Nếu để dây sai lạc âm thanh không chuẩn xác, không thể phân biệt được độ cao của âm thanh.

Bảng phân công các ngón gẩy trên 6 dây ghi-ta ở bài tập dây buông.



Bài tập gẩy dây buông theo thứ tự từ dây trầm lên dây cao.

*Thong thả*

Bài tập gẩy trên 6 dây buông

2 Châm

The music consists of four staves of sixteenth-note patterns. The first staff has '+' signs above the notes. The subsequent staves have dots above the notes.

Bài tập gẩy cách ngón

3 Châm

The music consists of three staves of sixteenth-note patterns. The first staff has '+' signs above the notes. The subsequent staves have dots above the notes.

## 6. SỬ DỤNG NGÓN BẤM

Các ngón bấm phải để khum tự nhiên trên cầu đàn. Không lên gân làm ngón bị cứng, khi bấm xuống dây không để ngón tay nằm ngang (trừ trường hợp dùng kỹ thuật chặn ngón sau này sẽ học).

Trước khi tập phải cắt gọn móng tay để khi bấm xuống cung đàn không bị vướng.

Chữ số ghi ngón bấm thường đặt cạnh hoặc dưới nốt nhạc (chữ số có khuyên tròn là chỉ thứ tự dây).

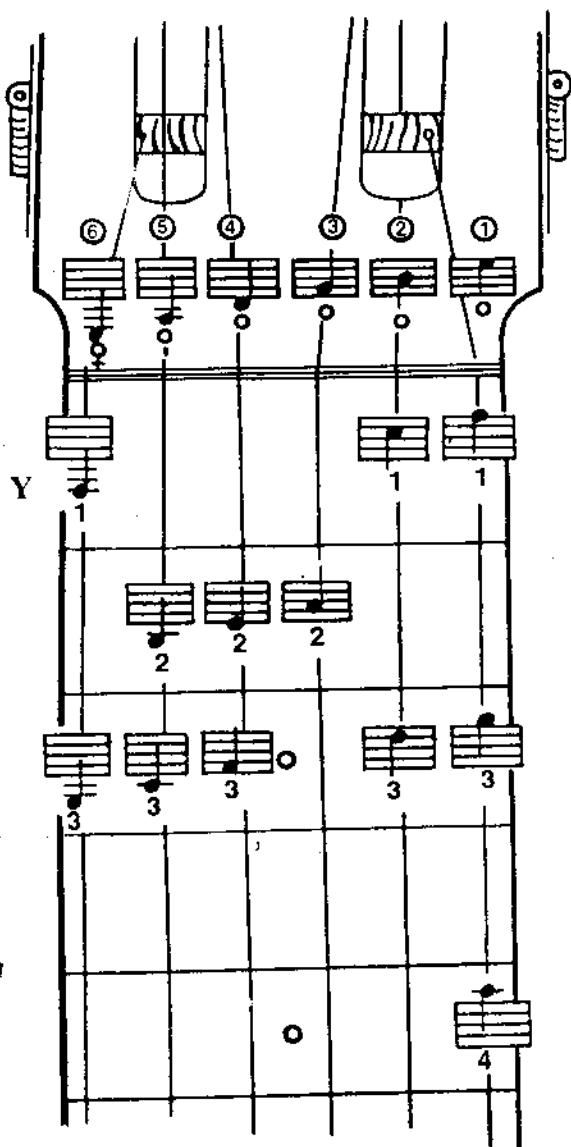
Hình vẽ bàn tay trái và chữ số dùng cho từng ngón bấm

1 = ngón trỏ :

2 = ngón giữa :

3 = ngón áp út :

4 = ngón út ngón cái (ít dùng)

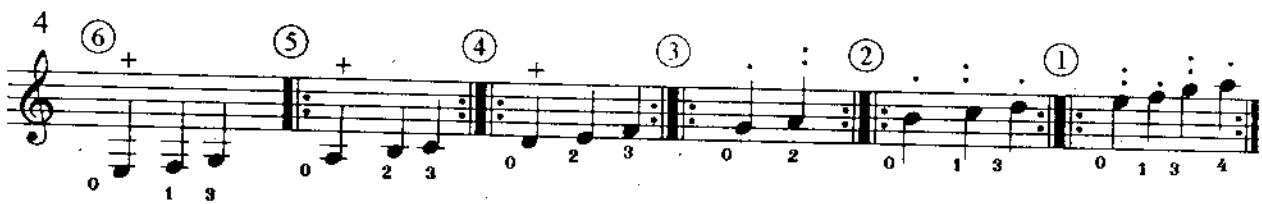


## II. TƯ THẾ TAY BẤM VÀ CÁC KIỂU GẤY

### I. CÁC NỐT TRÊN CẦN ĐÀN Ở THẾ TAY THỨ I

Khi bấm xuống phím đàn chú ý, không để nằm ngón tay, phải bấm bằng đầu ngón và không để chạm sang dây bên cạnh. Gẩy xong để âm thanh ngân dài đủ trường độ của nốt nhạc. Không nhấc ngón bấm lên khi chưa cần bấm sang nốt khác. Tập thử tự từng dây một, cho thuộc các nốt, các vị trí bấm trên cần đàn.

Bảng so sánh nốt nhạc, vị trí cung đàn, ngón bấm, trên cần đàn của thế tay thứ 1



Trên 6 dây đàn ghi-ta các ngón gẩy được phân công theo ký hiệu, trong bài tập dây buông đã học ở trên. Khi gẩy đã thành thạo trên cả 6 dây, các bài tập tiếp sau nếu gặp 2 nốt nhạc trên cùng một dây, ta gẩy luân chuyển bằng hai ngón. Cách gẩy luân chuyển ngón có lợi là nhanh ion và linh hoạt hơn.

Thí dụ :



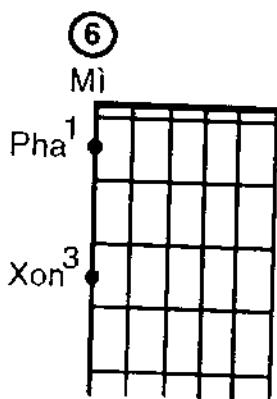
Riêng 3 dây trầm, khi cần gẩy nhiều âm thanh trên 1 dây, nếu nét nhạc là những nốt đen hoặc trắng, tốc độ chậm hoặc vừa ta có thể chỉ sử dụng ngón cái.



Nếu nét nhạc có tốc độ nhanh gẩy trên dây trầm ta nên luân chuyển ngón.



Bảng ghi ngón bấm trên cần đàn và bài tập cho từng dây



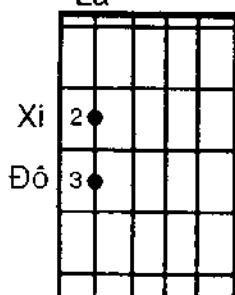
Bài tập dây thứ sáu (dây Mi)

⑥

8

(5)

Là



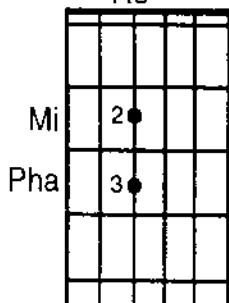
Bài tập dây thứ năm (dây La)

9 (5)

0 2 3      0 2 3 2

(4)

Rê

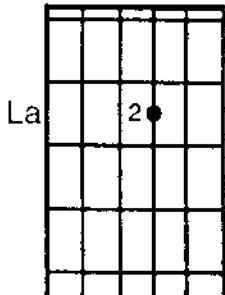


Bài tập dây thứ tư (dây Rê)

10 (4)

0 2 3      0 2 3 0

(3)  
Xon

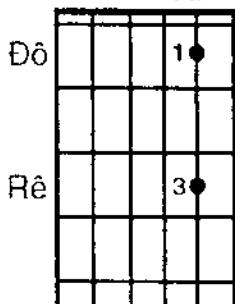


Bài tập dây thứ ba (dây Xon)

11 (3)

0 2      0 2 0 2

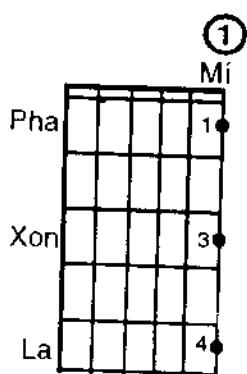
(2)  
Xi



Bài tập dây thứ hai (dây Xi)

12 (2)

0 1 3      0 1 3 1



Bài tập dây thứ nhất (Mi)

13

14 Thong thả

Bài tập gẩy ngón tay cái

Đếm 1 2 3 4

15 Thong thả

Bài tập gẩy ngón trỏ, ngón cái

Đếm 1 — 2 1 — 2

Đếm 1 — 2

16 Thong thả

Bài tập gẩy ngón trỏ, ngón giữa, ngón cái

Đếm 1\_2\_3\_4

Bài tập gẩy ngón trỏ, ngón giữa, ngón áp út

17 Thong thả

Đếm 1\_2\_3\_4

Đếm 1\_2\_3\_4

Đếm 1\_2\_3\_4

Đếm 1\_2\_3\_4

18 Nhanh vừa

+

+

+

+

+

0

1

2

3

19 Nhanh vừa

+

+

0

1

2

3

+

+

+

+

0

1

2

3

Bài tập gẩy mócc đơn

20 Thong thả

Sheet music for Exercise 20: Thong thả. The music is in 2/4 time with a treble clef. It consists of two staves of sixteenth-note patterns. Below each note is a number indicating the finger used: 3, 0, 2, 3, 0, 2, 1, 3, 0, 1, 3.

21 Nhanh vừa

Sheet music for Exercise 21: Nhanh vừa. The music is in 2/4 time with a treble clef. It consists of four staves of sixteenth-note patterns. Fingerings include 0, 1, 0, 1, 3, 0, 1, 3; 2, 3; 0, 2, 3, 0, 2, 3; and 3, 0. The patterns involve eighth-note pairs and sixteenth-note groups.

22 Vừa phải

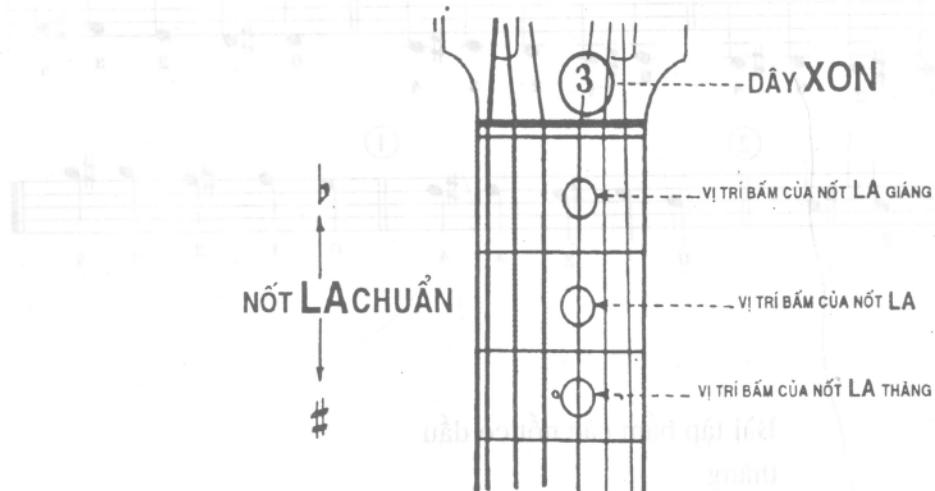
Sheet music for Exercise 22: Vừa phải. The music is in 3/4 time with a treble clef. It consists of two staves of sixteenth-note patterns. Fingerings include 0, 1, 1, 2, 1, 0, 2, 5, 0, 2, 5; and 0, 3, 0, 3, 0, 3, 0, 3, 0, 3. The patterns feature eighth-note pairs and sixteenth-note groups.

23 Nhanh vui

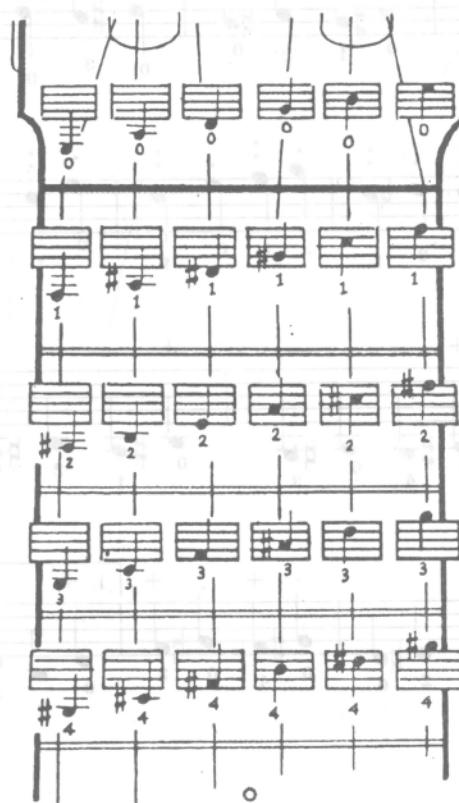
Sheet music for Exercise 23: Nhanh vui. The music is in 2/4 time with a treble clef. It consists of two staves of sixteenth-note patterns. Fingerings include 3, 0, 3, 1, 3, 0, 1, 3, 0, 3, 1, 3, 0, 1; and 3, 1, 0, 2, 0, 0, 1, 0, 3, 1, 0, 2, 0, 0, 1. The patterns involve eighth-note pairs and sixteenth-note groups.

## 2. BẤM NỐT CÓ DẤU THĂNG VÀ GIÁNG

Muốn cho dễ nhớ khi bấm các nốt có dấu thăng ta lấy nốt tự nhiên làm chuẩn rồi bấm lên một cung đàn theo hướng đi tới ngựa căng dây. Khi bấm các nốt có dấu giáng ta lấy nốt tự nhiên làm chuẩn rồi bấm nhích một cung đàn theo chiều hướng tới đầu cần đàn.



BẢNG VẼ CÁC NỐT CÓ DẤU THĂNG TRÊN CẦN ĐÀN



Bài tập gam nửa cung có dấu thăng

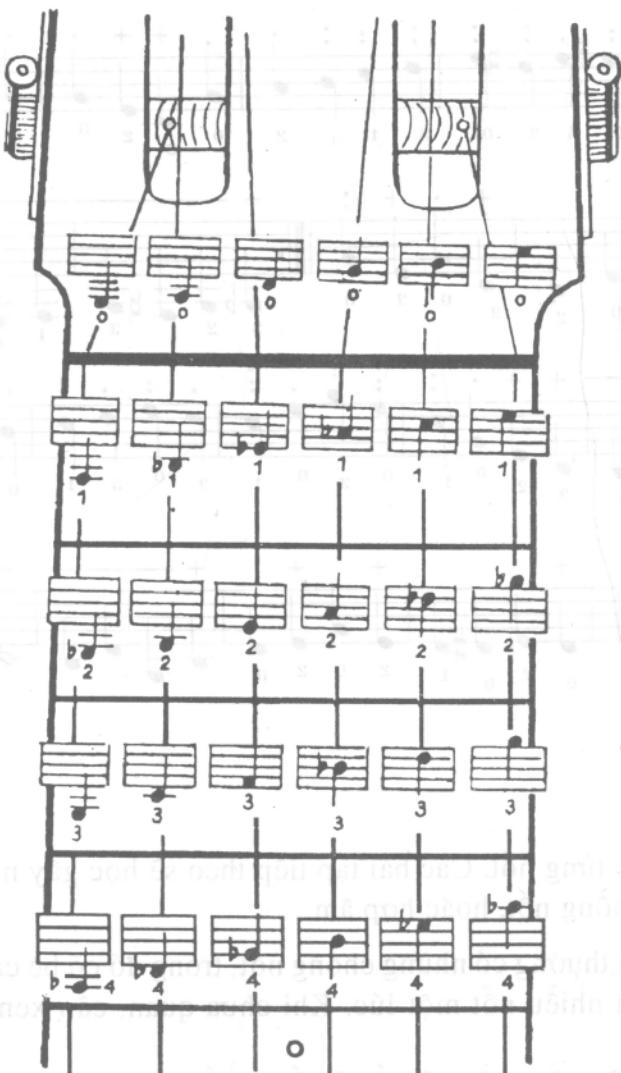
The sheet music consists of two staves of six measures each. The first staff starts with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a common time signature. The second staff starts with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a common time signature. Measures 1-6 are labeled with circled numbers 1 through 6 above the staves. Below each measure is a sequence of numbers from 0 to 4, representing fingerings for the notes. The notes are eighth notes.

Bài tập bấm các nốt có dấu  
thăng

Vừa phải

The sheet music consists of four staves of six measures each. The first staff starts with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a common time signature. The second staff starts with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a common time signature. The third staff starts with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a common time signature. The fourth staff starts with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a common time signature. Measures 1-4 are labeled with circled numbers 1 through 4 above the staves. Below each measure is a sequence of numbers from 0 to 4, representing fingerings for the notes. The notes are eighth notes. The word "Vừa phải" (just right) is written above the first staff.

Bảng vẽ các nốt có dấu giáng trên cung đàn



Bài tập gam nửa cung có dấu giáng

6                   5                   4  
  
 3                   2                   1  
  
 2                   1                   0  
  
 1                   0                   -  
  
 0                   -                   -

### Bài tập bấm các nốt có dấu giáng

Vừa phải

### 3. CÁC KIỂU GẤY

#### a. Gẩy chồng nốt

Các bài trên ta mới học gẩy từng nốt. Các bài tập tiếp theo sẽ học gẩy nhiều nốt cùng một lúc, nói cách khác là gẩy chồng nốt, hoặc hợp âm.

Các bản nhạc cho đàn ghi-ta thường có những chồng nốt, trong đó có bè cao và bè trầm. Người chơi đàn phải đọc nhanh nhiều nốt một lúc. Khi chưa quen, cần xem kỹ để tránh nhầm lẫn.

#### Bài tập gẩy chồng 2 nốt, 3 nốt, 4 nốt

*Thong thả*

#### b. Cách gẩy 6 dây cùng một lúc

Trước khi tập gẩy 6 dây cùng một lúc ta nên bắt đầu luyện theo phương pháp gẩy rải, gẩy tủa từng dây một thật chậm. Khi đã quen, gẩy với tốc độ nhanh dần lên. Ngón cái gảy lướt trên 3 dây trầm thật nhẹ nhàng và nhanh 3 dây tiếp theo bật liên tục như đồng thời. Bao giờ thấy đạt yêu cầu, lúc đó ta gẩy mọi lúc cả chồng nốt tạo ra hợp âm vang đều. Cách gẩy này còn gọi là gẩy chụm.

Bài tập dưới đây chú ý nốt Xi bấm ngón 2, nốt Mi bấm ngón 3. Hai ngón bấm trên 2 dây, cùng một cung đàn.

Bài tập gẩy rải rồi gẩy chụm.

A single measure of sheet music. The staff has a treble clef. There are three '+' signs above the first three notes, a colon ':' above the fourth note, and a '3+' sign above the fifth note. Below the staff, there are numbers '0', '2', and '3+' corresponding to the notes.

Bài tập gẩy 1 ngón, 2 ngón, 4 ngón

*Thong thả*

Two measures of sheet music. The first measure starts with a dotted quarter note followed by eighth notes. The second measure starts with a dotted half note followed by eighth notes. The tempo is marked 'Thong thả'.

c. Cách gẩy các quãng trên 2 dây

Phối hợp ngón bấm và gẩy 2 dây cùng một lúc. Cần chú ý cùng một lúc âm thấp và âm cao đều vang lên. Không để nốt nọ lấn át nốt kia, cần gẩy với lực độ đều nhau không được để nốt khoẻ nốt yếu, nốt vang trước nốt vang sau.

*Vừa phải*

Two measures of sheet music. The first measure consists of eighth notes. The second measure consists of sixteenth notes. The tempo is marked 'Vừa phải'.

*Nhanh vừa*

A single measure of sheet music consisting of eighth notes. The tempo is marked 'Nhanh vừa'.

*Vừa phải*

*Thong thả*

#### d. Cách luân chuyển ngón gẩy

Trong những bản nhạc viết cho đàn ghi-ta, nếu không ghi nón gẩy, người chơi đàn phải tự sắp xếp ngón. Để sắp xếp các ngón dễ dàng cho việc diễn tấu. Các bạn cần nắm vững một số nguyên tắc sau :

- Khi chạy gam, hay gẩy những nét nhạc các nốt cùng nằm trên một dây đàn, bắt buộc phải gẩy luân chuyển ngón. Nếu có bè trầm cùng đi theo, ta gẩy kèm ngón cái.

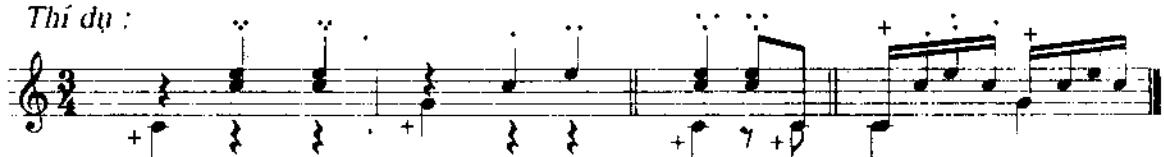
*Thí dụ :*

Những nốt nhạc ở các dây trầm, không phải lúc nào cũng gẩy bằng ngón cái, mà có thể gẩy luân phiên các ngón trỏ, ngón giữa, nhất là khi cần gẩy nhanh.

*Thí dụ :*

Gặp nét nhạc có 2 nốt hợp âm, ta nên dùng ngón trỏ, ngón giữa bật dây cùng một lúc, tiếng đàn sẽ vang đều và chắc tiếng.

*Thí dụ :*



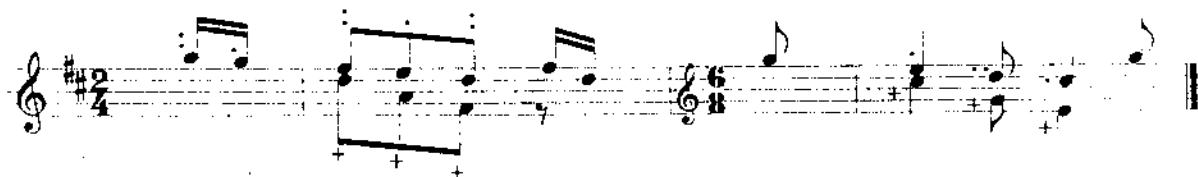
Gặp một hợp âm hay một chồng nốt cần gẩy chum, ta dùng ba ngón, trỏ, giữa, áp út để bật dây cùng một lúc:

*Thí dụ :*



Khi thấy nét nhạc có 2 nốt chồng lên nhau, đó là 2 bè đi song song. Trường hợp này bao giờ người ta cũng viết bè cao có đuôi quay lên, bè thấp có đuôi quay xuống. Dù 2 bè có quãng cách xa hay gần thì bè thấp bao giờ cũng gẩy bằng ngón cái.

*Thí dụ :*



d. Kỹ thuật tìa ngón và vẩy ngón

Kỹ thuật tìa ngón (Friser)

Khi gặp hợp âm có ký hiệu tìa ngón đứng trước, ta phải gẩy sao cho âm thanh phát ra liên tục rải đều. Có cách gẩy :

Cách thứ nhất : Dùng ngón cái gẩy lượt từ dây trầm đến dây cao

Cách thứ hai : Dùng ngón cái gẩy các dây 4, 5, 6. Các dây còn lại gẩy ngón theo thứ tự phân công.

Cũng có trường hợp yêu cầu tìa ngón từ dây cao đến dây trầm, trường hợp này sử dụng ngón trỏ gẩy lượt từ dưới lên.

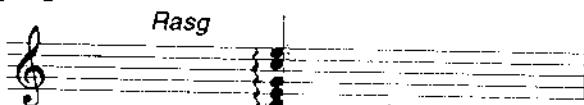
*Thí dụ :*

Viết	Cách gẩy	Viết	Cách gẩy	Viết	Cách gẩy
------	----------	------	----------	------	----------

### Kỹ thuật vẩy ngón (Rasgueado)

Trong các bản nhạc mang phong cách dân gian Tây Ban Nha thường hay dùng kỹ thuật vẩy ngón (Rasgueado) viết tắt là Rasg.

Khi gấp hợp âm có ký hiệu vẩy ngón, ta lướt các đầu móng tay trên dây đàn từ dây trầm đến dây cao, bắt đầu bằng ngón út, tiếp theo ngón áp út, ngón giữa rồi đến ngón trỏ. Cũng có thể gẩy bằng cách ngửa bàn tay gẩy lượt từ ngón trỏ đến ngón giữa và áp út. Yêu cầu gẩy ráo đều, vang, tránh vấp ngón.



### 4. MỘT SỐ KÝ HIỆU DÙNG TRONG CÁC BẢN NHẠC GHI-TA

Người chơi đàn ghi-ta cần hiểu rõ các ký hiệu thường dùng để chỉ các ngón bấm, các ngón gẩy, các dây cao thấp, các hợp âm các thế tay, một số chữ, một số từ v.v... dùng riêng cho ghi-ta có trong bản nhạc. Lần lượt qua các bài, các ký hiệu mới sẽ được lắp đi lắp lại giúp chúng ta sử dụng một cách thành thạo.

a. *Ký hiệu hợp âm* (theo chữ cái La tinh) thường viết trên nốt nhạc hoặc trên khuông ô nhịp.

Chữ viết tắt	Dô	Rê	Mi	Pha	Son	La	Xi
	C	D	E	F	G	A	B

(và H nếu là Xi thứ)

Hợp âm trưởng viết chữ hoa in có thể thêm chữ M, hoặc chữ dur

Thí dụ : Hợp âm Đô trưởng viết : C hay CM hoặc c dur

Hợp âm thứ viết chữ thường, có thể thêm chữ m, hoặc chữ moll.

Hợp âm Đô thứ viết : c hay cm hoặc mol.

b. *Ký hiệu chấn ngón bên tay bấm* hoặc viết chữ "Barré" (Ba-rê).

Khi cần chấn ngón trỏ người ta viết số 1, sau số là móc cứng đọc theo chiều nốt nhạc, nhưng cũng có thể thay móc cứng bằng chữ Barré viết trên chồng nốt cần chấn ngón.



Trường hợp ở nhịp thứ 3 của thí dụ trên, ta thấy ghi số 1 bên ngoài móc cứng, sau móc cứng trước nốt nhạc lại có số 3 và 1 ; như vậy có nghĩa là ngón 1 bấm chấn cả 6 dây nằm ngang cung đàn đồng thời ngón 3 và 4 vẫn ở tư thế bấm nốt trong hợp âm, ngón 1 chấn dây phải khoẻ để các dây đàn sát xuống phím. Khi gẩy tiếng đàn sẽ vang đều không có âm rè.

c. *Ký hiệu thế tay* (bao giờ cũng dùng số La mã) thí dụ gấp số 1 viết trên khuông, trước một câu nhạc có nghĩa là câu nhạc đó sẽ dùng ở thế tay thứ nhất để bấm các nốt. Rất ít trường hợp gấp 2, 3 nốt nhạc lại chuyển một thế tay.

*Thế tay* trên đàn ghi-ta được quy định như sau : ngón trỏ tay bấm làm chuẩn. Khi ngón trỏ bấm cung đàn thứ nhất, ta gọi là thế tay I. Ngón trỏ bấm ở cung đàn thứ hai, ta gọi đó là thế tay II v.v...

Về thế tay ta sẽ học dần những thế tay cơ bản và qua đó nắm vững toàn bộ các nốt trên cung đàn.

Chuyển thế tay là một phương pháp luân chuyển rất khoa học tạo điều kiện thuận lợi để các ngón vận động với tốc độ nhanh, tự nhiên và linh hoạt. Nhờ kỹ thuật chuyển thế tay ta có thể chơi được các bản nhạc phức tạp mà không thấy khó khăn.

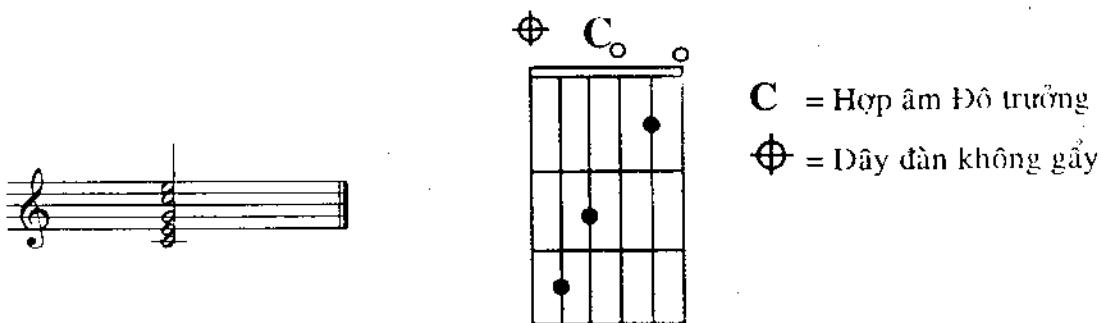
Ký hiệu thế tay được viết tắt như sau :

C I hoặc Pos I      C II hoặc Pos II v.v...

Thế tay thứ nhất      Thế tay thứ hai v.v...

#### d. Bảng hướng dẫn ngón bấm trên cần đàn

Đàn ghi-ta thường sử dụng hợp âm khi độc tấu cũng như khi đệm hát. Các bạn mới học đàn, thường khó nhớ tên các nốt trong hợp âm và lúng túng khi bấm các nốt ấy trên cung đàn. Để thuận tiện, chúng tôi vẽ *bảng hướng dẫn ngón bấm* qua đó các bạn có thể bấm các hợp âm được dễ dàng.



Theo hình vẽ, 6 dòng kẻ dọc coi như 6 dây đàn, các vạch ngang là các phím. Chấm đen và số trong các ô để chỉ vị trí cung và ngón bấm, phía trên có các chữ cái để chỉ hợp âm.

*Thí dụ :*

C      =    Hợp âm Đô trưởng

F      =    Hợp âm Pha trưởng

G7     =    Hợp âm Xon bảy

Nếu giọng chính của một bản nhạc ở bất kỳ 1 giọng nào đó, ta sử dụng hợp âm bậc I ký hiệu công năng là T, bậc IV (ký hiệu công năng là S), bậc V (ký hiệu công năng là D) của các giọng đó. Những hợp âm này, được gọi là hợp âm chính.

*Thí dụ trên giọng Đô trưởng các hợp âm T.S.D là :*



Trường hợp âm bậc V ở công năng D, người ta sử dụng hợp âm 7 thay cho hợp âm trưởng.

Cần cứ trên nguyên tắc đã nêu trên, các bạn có thể tìm ra các hợp âm chính để đệm cho bất kỳ bản nhạc ở giọng nào.

**PHẦN HAI**

**GAM, HỢP ÂM, BÀI TẬP VÀ CÁC KIỂU ĐỆM TRÊN CÁC GIỌNG**  
**GIỌNG ĐÔ TRƯỞNG**

430



*Cách luyện gam*

Luyện gam nhanh là một kỹ thuật khó, đòi hỏi ôn luyện hàng ngày. Luyện gam rất có lợi cho kỹ năng sử dụng ngón bấm và ngón gẩy. Khi tập gam người ta thường gẩy luân chuyển hai ngón : ngón trỏ và giữa, tập đi tập lại nhiều lần sao cho ngón bấm linh hoạt, ngón gẩy đều đặng, tiếng đàn vang, chắc.

*Vừa phái*

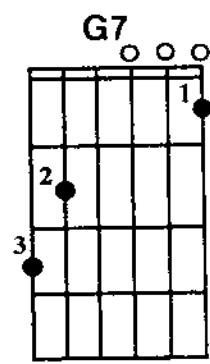
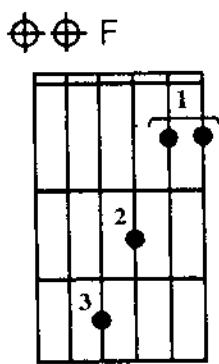
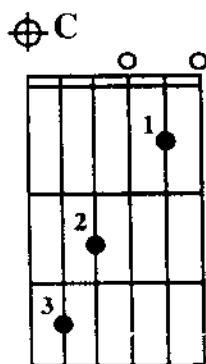


*Nhanh*

45

Musical score for measure 45. The top staff starts with a '+' sign. The bottom staff has a repeat sign.

### BẢNG HƯỚNG DẪN NGÓN BẤM TRÊN CẦN ĐÀN



Ba hợp âm thường dùng

46

Musical score for measure 46. It shows three chords: C (three notes), F (three notes), and G7 (four notes).

Nối tiếp hợp âm

47

Musical score for measure 47. It shows a sequence of chords connected by slurs: C, G7, C, G7, C, G7, C, G7.

Rải hợp âm

48

Musical score for measure 48. It consists of a series of eighth and sixteenth note patterns.



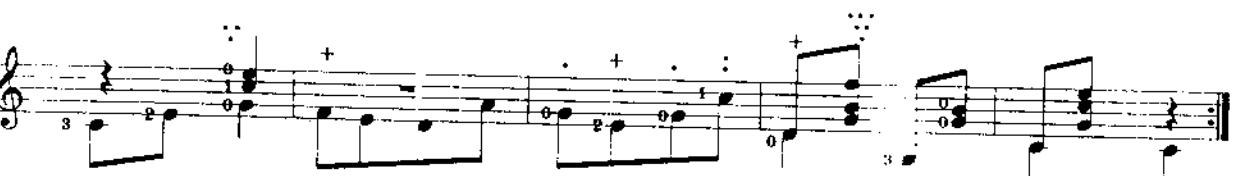
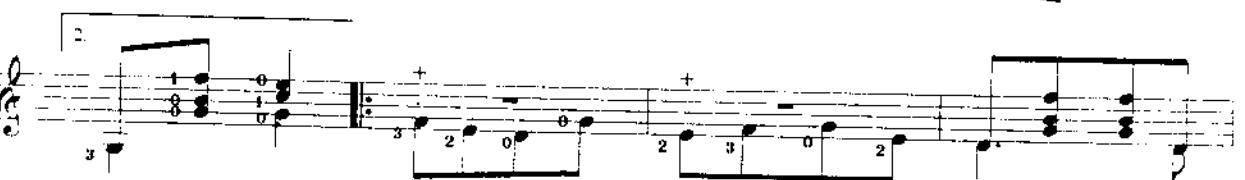
49 *Moderato*



*Nhanh*

## CÔ GÁI BA LAN

V.LASNHÉP



# Hành khúc

TẠ TẤN

Nhanh vừa

51

Gia S. quý tộc xưa

# Vox

G. GÔN-BÉC

52 Nhanh vừa

Khoa học mới

HẾT

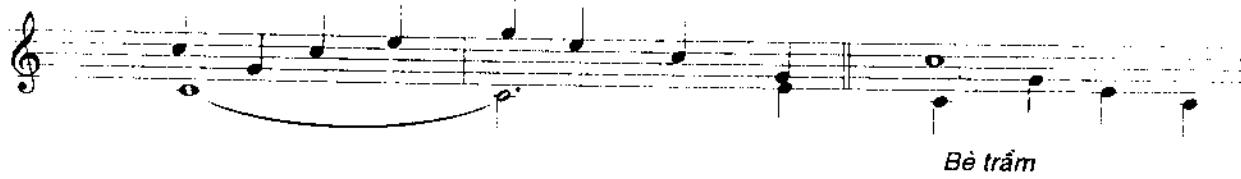


### Gảy phối hợp 2 bè

Các bản nhạc cho ghi-ta độc tấu thường sử dụng 2 bè. Trong các bản nhạc đó chúng ta thường gặp 2 bè gần như đối lập và xen kẽ nhau. Để làm nổi bật, các bạn cần tập kỹ từng bè. Chú ý, gặp nốt ngân dài của bất cứ bè nào ta cần giữ ngón bấm trên phím, để nốt đó ngân hết trường độ quy định.

*Thí dụ :*

#### *Giai điệu*



*Bè trầm*

Trong thí dụ trên, nốt Đô tròn ở bè trầm cũng như bè cao, cần thiết phải giữ ngón bấm trên phím, cho ngân đủ trường độ.

#### *Khoan thai*

*F.Sor*



### CÁC KIỂU ÂM HÌNH ĐỆM

Ghi-ta đệm cho đơn ca, đồng ca hoặc nhạc khí độc tấu giai điệu, thường dùng các kiểu âm hình đệm.

Âm hình tiết tấu của hợp âm cùng một loại nhịp có thể thay đổi, sáng tạo nhiều kiểu khác nhau phong phú : gẩy chụm, gẩy rải, đánh tiết tấu đơn, tiết tấu kép v.v...

Dưới đây là một số kiểu đệm dùng cho nhịp  $\frac{3}{4}$ ,  $\frac{6}{8}$ ,  $\frac{3}{8}$



*Thay đổi nốt trầm khi đệm hợp âm*

Khi dùng hợp âm để đệm, người ta thường thuộc các nốt có trong hợp âm để có thể thay đổi bè trầm bằng các nốt có trong hợp âm cho phong phú.

The image shows three staves of musical notation. The first staff is in C major (G clef) and contains a single chord 'C'. The second staff is in F major (F clef) and contains a single chord 'F'. The third staff is in G7 (G clef) and contains a single chord 'G7'. Each staff has a bass line consisting of quarter notes. The notation includes vertical stems and small '+' signs above some stems.

*Dệm bằng cách rải hợp âm*

Rải hợp âm thường dùng để đệm cho các bài hát trữ tình, dân ca... Muốn rải, ta phải luyện ngón bấm và ngón gẩy thật điêu luyện, các âm thanh nối tiếp nhau vang đều và rõ tiếng.

*Bài tập rải hợp âm*

The image shows four staves of musical notation for a 'Bài tập rải hợp âm'. Each staff consists of two parts. The first part is in C major (G clef) and the second part is in F major (F clef). The notation includes vertical stems, small '+' signs above some stems, and fingerings (e.g., 1, 2, 3, 0) indicating which fingers to use for each note. The bass line consists of quarter notes.

## Bài tập đếm

Vừa phải

A five-line musical staff showing a guitar tablature for a blues progression. The chords are C, G7, C, G7, C, G7, C, F. The tablature includes fingerings (e.g., 0, 2, 3) and strumming patterns (e.g., +, 1). The staff begins with a C chord at the top of the first fret.

Sau khi luyện tập thuần thục các kiểu tiết tấu, ta có thể vừa hát vừa đệm, hoặc đệm cho một người khác chơi giai điệu. Để làm quen dần cách vừa hát giai điệu, vừa phải đệm, ta tập bài "Làng tôi" của Văn Cao (bài này bản gốc viết ở nhịp  $\frac{6}{8}$ , để dễ tập, tạm thời ta chuyển sang

nhip  $\frac{3}{4}$

Jàng tôi

Soạn : TA TẤN

Nhạc: VĂN CAO

*Moderato*

Moderato

*Ghita I*

*Làng tôi xanh bồng tre Tùng tiếng chuông ban*

*Ghita II*



Dương ngập bao xuang máu âm thầm G<sup>7</sup> Đồng

không nhã trống tàn hoang C

Chú ý : Bài tập đệm hát, những hợp âm chưa học, ta xem bằng vĩ ngón bấm

## SAN-TA LUI-XI-A

Soạn phần đệm : TẠ TẤN

Nhạc : Ý

*Andantino*

(Nhạc . . . . . )

Biển rộng bát ngát ; xanh xanh. Dập dờn dưới

C G<sup>7</sup>

ánh trắng thanh. Thuyền luút xa khói êm êm

C A<sup>7</sup> Dm

Cảnh buồm hòa giô lên.  
 Nhìn về dãy phố xa xa

G<sup>7</sup> C G<sup>7</sup>

Bầu trời tím biếc quê ta.  
 Tầng lớp mây đang trôi qua.

G<sup>7</sup> C A<sup>7</sup> Dm F<sup>6</sup>

f

Như mim cười với ta.  
 Hát Sông lên cho em quên sâu đau con thuyền trời

G<sup>7</sup> C F<sup>6</sup>

Tiếng Anh trắng vòm từ biển sâu khơi San - ta - lu - Xi - a

C G<sup>7</sup>

1. Mai chèo nhẹ luôt mau  
 2. ff San - ta - lu - xi - a

C G C

ff

*Đạo lần thứ II*

*f* *p*

*C*

*v*

### GIỌNG XON TRƯỞNG

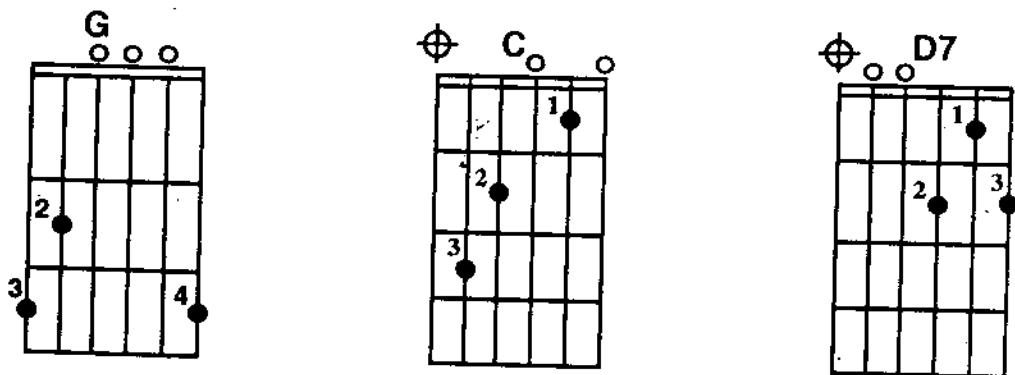
Gam-Xon trưởng

Gam Xon trưởng có một dấu Pha thăng. Gặp nốt Pha ở bất kỳ âm vực nào, ta phải bấm cao lên 1 cung đàn.

Bài tập

*Nhanh*

### BẢNG HƯỚNG DẪN NGÓN BẤM TRÊN CẦN ĐÀN



Ba hợp âm thường dùng

Nối tiếp: hợp âm

Rải hợp âm

Sheet music for Rải hợp âm, consisting of four staves of musical notation. The notation includes fingerings such as +, 0, 1, 2, 3, and 4, along with rests and slurs.

Nhanh

Sheet music for Nhanh, consisting of two staves of musical notation. The notation includes fingerings such as G, +, 0, 1, 2, 3, 4, and rests. The key signature changes between G major and D major.

**CON ĐÓM ĐÓM**

P. Kha-di-ép

Laggiere con moto

Sheet music for CON ĐÓM ĐÓM, first page, consisting of one staff of musical notation. The dynamic marking is *p*, and the tempo is Laggiere con moto. The notation includes fingerings such as 0, 1, 2, 3, 4, and rests.

Sheet music for CON ĐÓM ĐÓM, second page, consisting of one staff of musical notation. The dynamic marking is *ff*.



rit      a tempo



## YANX

Nhanh vùa

A Ph.Cra-me



## VÓ CÂU

Moderato (Vùa phái)

M.Car-cát-xi

## Ngày mùa

Nhạc: VĂN CAO

Sơ qua: TÀ TẤN



Guitar tablature for two measures. The first measure shows a C chord (3, 2, 1) followed by a G chord (3, 2, 1). The second measure shows a C chord (3, 2, 1) followed by a G chord (3, 2, 1).

Guitar tablature for four measures. The first measure shows an Em chord (3, 2, 1) followed by a D7 chord (3, 2, 1). The second measure shows a G chord (3, 2, 1) followed by a C chord (3, 2, 1). The third measure shows a D7 chord (3, 2, 1) followed by a G chord (3, 2, 1). The fourth measure shows a C chord (3, 2, 1) followed by a D7 chord (3, 2, 1).

Guitar tablature for five measures. The first measure shows a G chord (3, 2, 1) followed by a C chord (3, 2, 1). The second measure shows a D chord (3, 2, 1) followed by a C chord (3, 2, 1). The third measure shows a C chord (3, 2, 1) followed by a D7 chord (3, 2, 1). The fourth measure shows a G chord (3, 2, 1) followed by a C chord (3, 2, 1). The fifth measure shows a D7 chord (3, 2, 1) followed by a G chord (3, 2, 1).

Guitar tablature for four measures. The first measure shows a G chord (3, 2, 1) followed by a D7 chord (3, 2, 1). The second measure shows a G chord (3, 2, 1) followed by a D7 chord (3, 2, 1). The third measure shows a G chord (3, 2, 1) followed by a D7 chord (3, 2, 1). The fourth measure shows a G chord (3, 2, 1) followed by a D7 chord (3, 2, 1).

### CÁC KIỂU ÂM HÌNH ĐỆM

**Đệm cho nhịp  $\frac{2}{4}$**

a. *Kiểu 1* có thể đệm cho các loại ca khúc trang nghiêm hùng tráng hoặc những hành khúc khoẻ, vui. Thí dụ :

b. *Kiểu 2* có thể đệm cho các loại bài hát, nhộn nhịp, vui tươi. Thí dụ :

c. *Kiểu 3* có thể đệm cho các bài hát êm dịu, nhẹ nhàng tính chất trữ tình. Thí dụ :

d. *Kiểu 4* có thể đệm cho các bài hát có tính cách khoẻ nẩy - kiểu này dùng vẩy ngón (Rasg). Khi vẩy suông dùng đầu móng tay của các ngón áp út, ngón giữa và ngón trỏ vẩy cả 6 dây từ dây trầm đến dây cao. Khi hát ngược lên dùng 1 ngón trỏ quyết đều và nhanh, qua 6 dây từ cao đến dây trầm.

Muốn đạt được cách đệm này, cổ tay phải mềm mại vẩy nhanh, mạnh với cách đánh vẩy ngắn tiếng. Thí dụ :

## NGẮT TIẾNG

Muốn đánh nẩy và ngắt tiếng, ta cần áp dụng cách chặn dây sau khi vẩy ngón.

- Trường hợp thứ nhất : Gặp những âm có nhiều dây buông, thí dụ hợp âm Mi thứ. Sau mỗi lần vẩy xuống hoặc hất lên, "ta lấy ngón không phải bấm giữ dây" thường là ngón út chạm nhẹ vào cả loạt dây trên cùng để bịt tiếng, làm cho âm thanh vừa vang lên đã bị chặn lại ngay lập tức. Thí dụ :

76

- Trường hợp thứ hai : Dùng ngón cái tay gẩy (tay phải) áp nghiêng ngón trên dây mỗi lần vẩy xuống hoặc hất lên làm âm thanh ngắt ngon.

- Trường hợp thứ ba : gấp những hợp âm mà tất cả các ngón bấm trên dây, mỗi lần vẩy xuống hoặc hất lên, sau khi tiếng vang bặt ra, ta nhún ngay toàn bộ ngón bấm làm âm thanh câm bặt, vì dây không được chạm xụng nên không còn độ rung ngân nữa.

Bài tập đệm

## GIỌNG RÊ TRƯỞNG

### Gam Rê trưởng

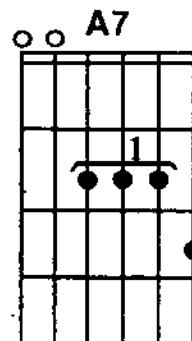
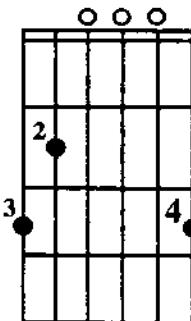
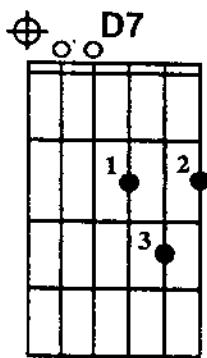
Các nốt của gam Rê trưởng thường được bấm ở thế tay II (ngón trỏ bấm từ cung đàn thứ hai). Khi tập gam Rê trưởng phải nhớ nốt Pha và nốt Đô là thăng. Tập gam Rê sử dụng dây buông trước, khi đã thành thạo, thay các dây buông bằng cách bấm ngón 4 và ngón 3.



### BÀI TẬP

The image shows seven staves of musical notation for a guitar. Each staff begins with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a common time signature. The music consists of eighth and sixteenth note patterns. Fingerings are provided below each note across all seven staves. The first six staves are identical, while the seventh staff is slightly different, ending with a double bar line and repeat dots.

### BẢNG HƯỚNG DẪN NGÓN BẤM TRÊN CẦN ĐÀN



Ba hợp âm thường dùng

Nối tiếp hợp âm



III                    III                    III

## Vũ khúc

Van-te Gót dê



## Vaux

Ph. Ca-ru-li



## Ê-côt-xé (Ecossaise)

J. Ki-phne



## CÁC KIỂU ÂM HÌNH ĐỆM

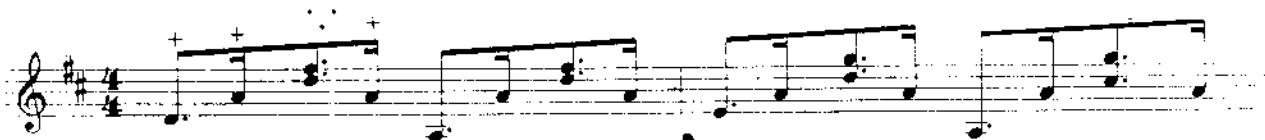
Đệm cho các bài nhịp  $\frac{4}{4}$  (C)

Kiểu 1 : có thể đệm cho các loại ca khúc nhẹ, êm dịu. Dùng đệm cho dân ca cũng rất phù hợp. Thí dụ :

Kiểu 2 : có thể đệm cho các bài du dương, trữ tình.



Khi đệm chú ý hơi giật nốt chút theo đúng phách móc chấm dôi đi liền móc kép. Thí dụ:



Kiểu 3 : có thể đệm cho các bản nhạc thuộc loại nhịp đi, hoặc nhanh vui khỏe. Kiểu này sử dụng kỹ thuật vẩy ngón hoặc dùng móng gẩy bằng nhựa (médiator). Thí dụ :



Bài tập đệm

The sheet music consists of five staves of musical notation for guitar. The first staff shows a sequence of chords: D, A7, and D again. The second and third staves show strumming patterns with fingerings (e.g., 0, 1, 3) and '+' signs indicating upstrokes. The fourth staff shows a sequence of chords: G, A7, and D. The fifth staff concludes with an 'Rall' (rallentando) instruction.

*Lǎm tơi*

Sơan phần đệm: TẠ TÂN

Vừa phẩi - Vui

Dân ca Lào

The sheet music features two parts: 'HÀT' (vocal) and 'ĐEM' (guitar). The vocal part includes lyrics in Vietnamese: 'Ôi Chàng trai đó em không hát được lǎm tôle huà đòn'. The guitar part shows a strumming pattern with a 'D' chord highlighted.

tàn" Nhưng đêm nay dưới trăng sáng dõi ta biết nhau  
 A<sup>7</sup> D

dây, lòng em theo tiếng khèn. Ca lên bài hát "Lăm  
 D

tôi anh em tiếng suối reo như cùng hòa theo bao  
 G Em

1. lời  
 Bm

2. ...lời > > > . VII t VII

# Cửu khúc

Soạn phần đệm: TẠ TÂN

*Thong thả*

Dân ca Quan họ Bắc Ninh

The musical score consists of five systems of music. The first system shows the instrumental part (Dạo nhạc) in G major, 2/4 time, with dynamics like *rall.* and fingerings (e.g., 1, 2, 3, 4, 5). The second system starts with "HÁT Lúa" in G major, 2/4 time, with lyrics: "vàng gốm sóng ờ mây xa chán tròn xa, ờ mây". It includes dynamic markings *p*, *D+*, and *p*. The third system continues with lyrics: "xa chán tròn xa. Lũy tre xanh ròn vang tiếng". The fourth system has lyrics: "hát ó a i i a Ô mùa vui áy". The fifth system concludes with lyrics: "mùa vui mùa lúa thơm lúa, thơm lúa thơm dứ". Fingerings (1, 2, 3, 4, 5) are used throughout the vocal parts.

về dân cày nhô on Bác Hồ đem đến cho ô mới

đây có bát com đây ....đây

A<sup>7</sup> D D D

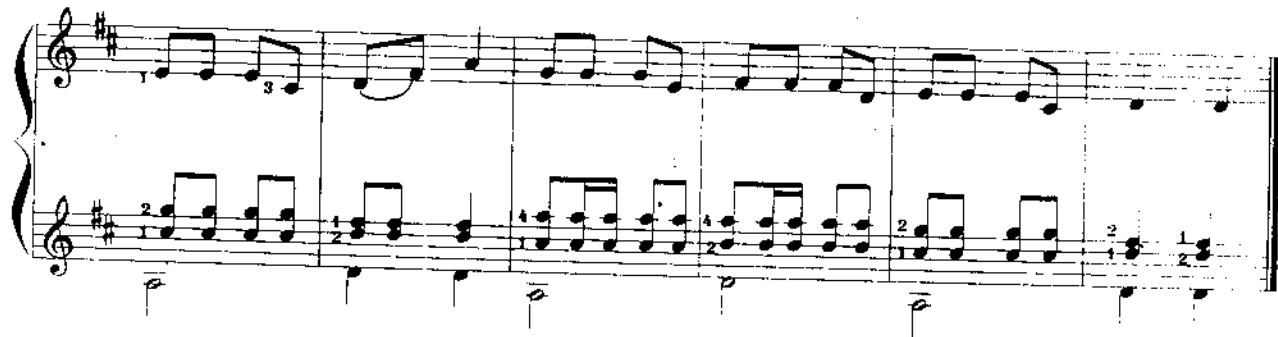
Rall.

## Vũ khúc Ma-đa-lê-na

Nhạc Ba Lan

Ghita I

Ghita II



## Phuy-Ghét-Ta

Ph. Ca-nu-li

Ghi ta I

A musical score for two guitars. The top staff is labeled "Ghi ta I" and the bottom staff is labeled "Ghi ta II". Both staves are in common time with a key signature of one sharp. Measure 5 starts with a sixteenth-note pattern. Measures 6-8 show eighth-note patterns with fingerings: 3, 1, 3, 0; 3, 1, 3, 0; and 3, 3, 3, 0 respectively.

A musical score for two guitars. The top staff is labeled "Ghi ta I" and the bottom staff is labeled "Ghi ta II". Both staves are in common time with a key signature of one sharp. Measures 9-12 show eighth-note patterns. Measure 10 includes dynamic markings "p" and fingerings: 3, 1, 3, 0; 3, 3, 3, 0. Measure 11 includes fingerings: 0, 3, 0, 2. Measure 12 includes fingerings: 0, 4, 0, 2.

A musical score for two guitars. The top staff is labeled "Ghi ta I" and the bottom staff is labeled "Ghi ta II". Both staves are in common time with a key signature of one sharp. Measures 13-16 show eighth-note patterns. Measure 14 includes fingerings: 0, 3, 0, 2. Measure 15 includes fingerings: 0, 4, 0, 2. Measure 16 includes fingerings: 0, 4, 0, 2.



## GIỌNG LA TRƯỞNG

### Gam La trưởng

Tập gam La trưởng, cần phối hợp thế tay I và II. Khi gam đi lên, đến dây thứ hai và dây thứ nhất ngón bấm chuyển thế tay II.

Thế tay II

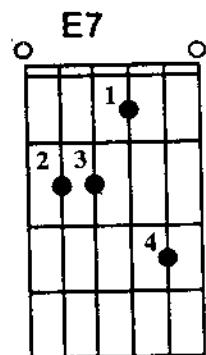
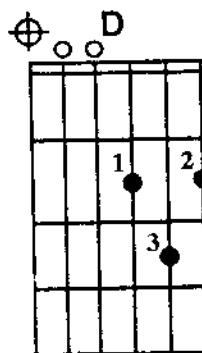
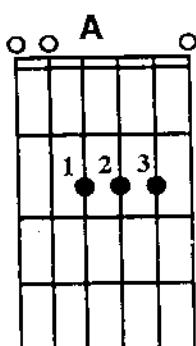


### BÀI TẬP





Ba hợp âm thường dùng



Nối tiếp hợp âm





Vanh

Ph. Ca-ru-li



## Allegro

A. Đaben-li

D.C at fine



## Chú cùu đen

*Chuyên soạn : B-i-at-nép B. Von-man*

*Dàn ca : Bun-ga-ri*



# Tự nguyện

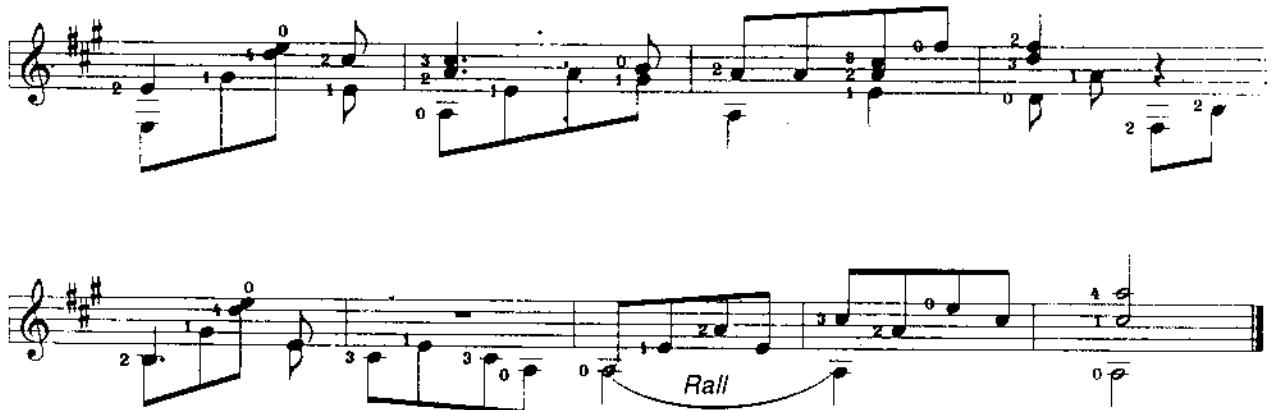
Soạn : TÀ TẤN

Nhạc : TRƯỜNG QUỐC KHÁNH

*Thanh thản - tự tin*

*Dạo*

The sheet music consists of eight staves of musical notation for guitar. Each staff begins with a treble clef and a key signature of two sharps. The time signature varies between common time (indicated by '4') and 2/4. The first staff is labeled 'Dạo' and has a tempo marking of 'Thanh thản - tự tin'. The notation includes standard musical notes and rests, as well as tablature with fingerings (e.g., '0', '1', '2', '3', '4'). Measure numbers (1, 2, 3, 4, 5) are placed above certain measures. The music is divided into sections by vertical bar lines.



### CÁC KIỂU ÂM HÌNH ĐỆM

Đệm cho các bài nhịp  $\frac{4}{4}$  và  $\frac{2}{2}$  (C)

*Kiểu 1* đệm cho các ca khúc vui, khỏe, hành khúc.... Thí dụ :



*Kiểu 2* đệm cho các bài tính chất ca ngợi, êm dịu, dân ca trữ tình. Thí dụ :



*Kiểu 3* đệm cho loại bài có tính chất trang nghiêm, trầm lắng... Thí dụ :



*Kiểu 4* đệm cho loại bài có giai điệu vui tươi, nhí nhảnh, sinh động. Thí dụ :



Kiểu 5 đệm cho các loại bài nhộn nhịp, trong sáng. Thí dụ :



Kiểu 6 đệm cho các ca khúc tính chất mạnh mẽ hùng tráng. Thí dụ :



Bài tập đệm

The page contains six staves of musical notation, each with a different strumming pattern indicated by numbers below the notes. The patterns involve combinations of 0, 1, 2, and 3. The staves are labeled with letters above them: A, E7, +, A, D, and A. The notation includes a treble clef, two sharps, and common time.

- Staff 1: Labeled 'A'. Chords: A, E7. Pattern: 0, 1, 2, 3.
- Staff 2: Labeled '+'. Chord: A. Pattern: 0, 1, 2, 3.
- Staff 3: Labeled 'A'. Chord: A. Pattern: 0, 1, 2, 3.
- Staff 4: Labeled 'D'. Chord: D. Pattern: 0, 1, 2, 3.
- Staff 5: Labeled 'E7'. Chord: E7. Pattern: 0, 1, 2, 3.
- Staff 6: Labeled 'A'. Chord: A. Pattern: 0, 1, 2, 3.

# Lý cây đa

Soạn phần đệm: TÀ TÂN

Dân ca Quan họ Bắc Ninh

The musical score consists of four staves of music in G major, 2/4 time. The first staff is labeled 'Hát' (Singing) and 'II Dao' (II Row). The second staff is labeled 'Hát' (Singing) and 'I Dao' (I Row). The third staff is labeled 'Hát' (Singing) and 'III Dao' (III Row). The fourth staff is labeled 'Hát' (Singing) and 'IV Dao' (IV Row). The lyrics are written below each staff in Vietnamese. The music includes various note values such as eighth and sixteenth notes, and rests. Fingerings and dynamic markings are also present.

Hát II Dao

Hát I Dao

Hát III Dao

Hát IV Dao

lên quán i

dốc ngồi i gốc oi a cày đa rắng tôi i

lý oi a cày đa rắng tôi i koi oi a cày

đa. Ai đem oi a ánh tang tình rắng

cho a dôi mình gặp xem hội cái đêm hôm  
 rùn ràng tôi lý oi a cây da ràng tôi  
 lói oi a cây da  
 ...da  
 Ai ...da

Soạn ghi-ta II: TÂM

## Vó cát

M. Car-cát-xi

Guitar I

Guitar II

E7

The musical score consists of six staves of guitar notation. The notation includes various note heads, stems, and bar lines. Chords are labeled with letters such as A, E<sup>7</sup>, and D. The first staff ends with a "Fin" (Finale) instruction. The last staff concludes with a double bar line and repeat dots.

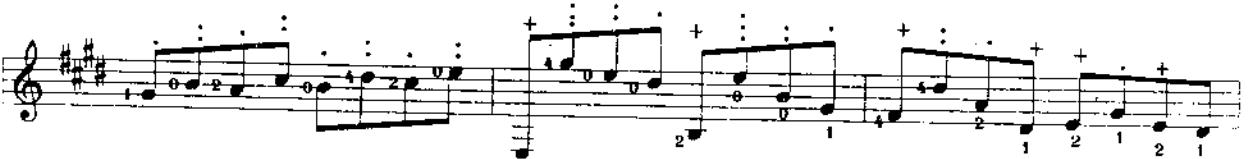
## GIỌNG MI TRƯỞNG

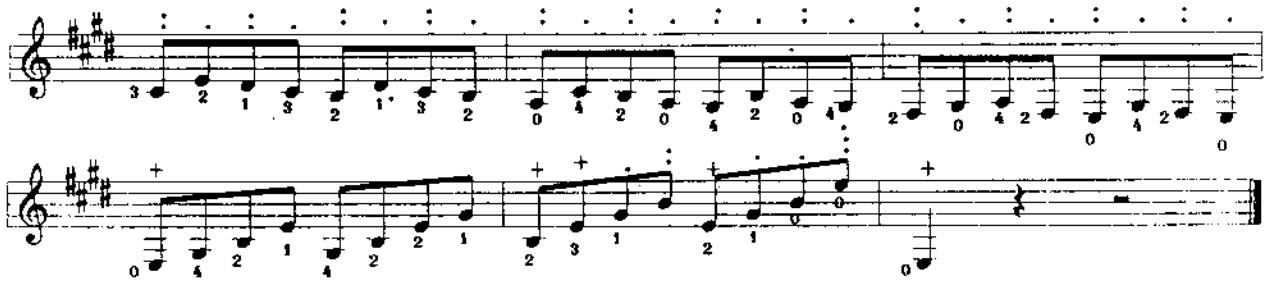
Gam mi trưởng.

Tập gam Mi trưởng có 4 dấu thăng ở các nốt Pha, Đô, Xon, Rê.

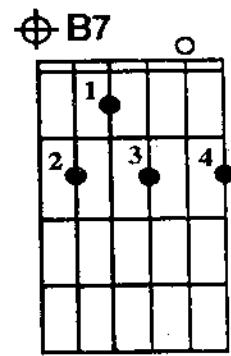
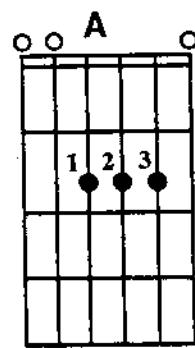
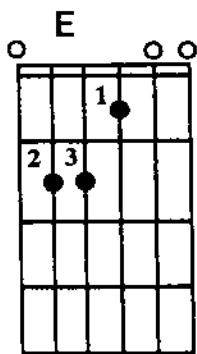


Bài tập

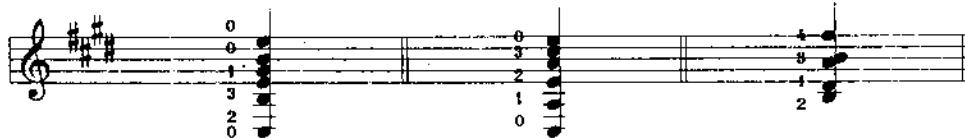




### BẢNG HƯỚNG DẪN NGÓN BẤM TRÊN CẦN ĐÀN



Ba hợp âm thường dùng



Nối tiếp hợp âm



Rải hợp âm





## Vanx

Ph. Ca-ru-li

# XÓE HOA

Chuyển soạn : TA TÂN

Dân ca Thái

The musical score consists of six staves of music, likely for a bowed instrument like a violin or cello. The key signature is A major (three sharps). The time signature varies between common time and 2/4. Fingerings are indicated by numbers above or below the notes, and dynamics like  $+p$  and  $p$  are shown. The score includes several sections labeled "1.", "2.", and "3.". The final section ends with a "Rall" (rallentando) instruction and a tempo marking of H.12.

# Nha Trang mùa thu lại về

SƠN : TÀ TÂN

NHẠC : VĂN KÝ

Các kiểu âm hình đệm :

Kiểu I đệm ngắt rất hay dùng đệm cho các bản nhạc tươi vui, nhí nhảnh... Giai điệu có mốc chấm, đi liền mốc kép hoặc có những chỗ đảo ngược, mốc kép đi liền với mốc đơn chấm dôi. Thí dụ :

Đệm cho giai điệu có mốc đơn chấm đi liền với mốc kép và ngược lại

Kiểu 2 đệm lối đảo phách, sử dụng cho những bản nhạc có tính chất duyên dáng hoặc vui hoạt nếu giai điệu có nhiều chỗ đảo phách thì lại thích hợp. Thí dụ :



Đổi chiều phần đệm với giai điệu có đảo phách

A musical score in 2/4 time with a key signature of one sharp. The top staff is labeled 'Giai điệu' and shows a continuous melody of eighth and sixteenth notes. The bottom staff is labeled 'Phần đệm' and shows a harmonic progression of chords: G, C, D7, and G.

Bài tập đệm

A series of five musical staves, each consisting of two staves. The top staff of each pair shows a harmonic progression of chords: E, B7, E, A, E, B7, A, A. The bottom staff of each pair shows a bass line with fingerings (e.g., 0, 2, 0, 4, 2, 0). The entire sequence is in 2/4 time with a key signature of three sharps.

# Nhịp trống

TẠ TÂN

Nhịp đi

The musical score for "Nhip trống" by TẠ TÂN consists of four systems of music for a single instrument, likely a drum or cymbals, using a treble clef staff. The key signature is A major (no sharps or flats). The time signature varies between common time (2/4) and 3/4. The score includes dynamic markings like 'p' (piano), 'f' (forte), and 'mf' (mezzo-forte). Chords are labeled with Roman numerals: E, A, B7, and E.

*Nhịp đi*

The score is divided into four systems:

- System 1:** Starts with a forte dynamic. The melody consists of eighth-note patterns. Chords labeled: E, A, B7, E.
- System 2:** Starts with a piano dynamic. The melody continues with eighth-note patterns. Chords labeled: B7, A, E.
- System 3:** Starts with a forte dynamic. The melody continues with eighth-note patterns. Chords labeled: B7, A, E.
- System 4:** Ends with a forte dynamic. The melody concludes with eighth-note patterns. Chords labeled: B7, A, B7, E.

## GIỌNG PHA TRƯỞNG

Gam Pha trưởng

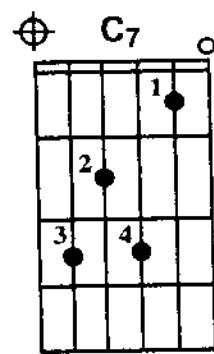
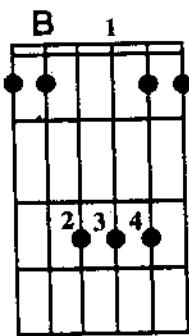
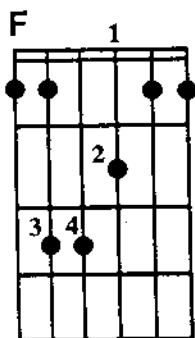
Gam Pha trưởng có các nốt nằm trên thế tay một. Chú ý nốt Xi ở mọi độ cao đều thấp xuống nửa cung.



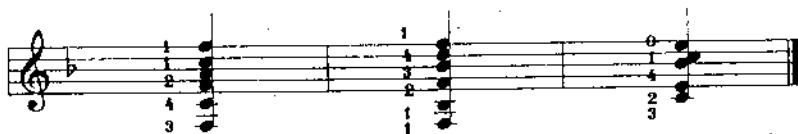
## BÀI TẬP



### BẢNG HƯỚNG DẪN NGÓN BẤM TRÊN CẦN ĐÀN



Ba hợp âm thường dùng



Nối tiếp hợp âm



Rải hợp âm



## Vũ khúc

J. Ku phna

# Mô-nuy-ét

A.Đi-a-ben-li

Musical score for 'Mô-nuy-ét' featuring two staves of music. The first staff is in 3/4 time, F major, with dynamics p, sf, and p. The second staff is in 2/4 time, C major, with dynamics mf and D.C. al Fine. The score includes various musical markings such as grace notes, slurs, and dynamic changes.

# Như có Bác trong ngày vui đại thắng

Soạn : TÀ TÂN

Nhạc : PHẠM TUYỀN

Musical score for 'Như có Bác trong ngày vui đại thắng' featuring four staves of music. The staves are in 2/4 time, C major, with various fingerings (e.g., 1, 2, 3, 0) indicated on the notes. The score consists of a continuous sequence of eighth-note chords and single notes.



### CÁC KIỂU ÂM HÌNH ĐỆM

**Kiểu 1** với âm hình tiết tấu như sau :



Âm hình này ở châu Âu có một thời gian được sử dụng khá nhiều và có tên là GA LỐP (vó ngựa). Chúng ta có thể xen kẽ tiết tấu như dưới đây, để đệm cho những bài hát hành khúc.

Nhịp điệu Vó ngựa xen kẽ hành khúc



**Kiểu 2** có thể đệm cho một số bài dân ca Việt Nam rất thích hợp. Như "Trống con", "Lý cây đa". Thí dụ :



## BÀI TẬP ĐÊM

The musical score consists of ten staves of piano music. The key signature is one flat (B-flat). The time signature is 2/4. The music is divided into measures by vertical bar lines. Chords are indicated above the staff at the beginning of each measure. Fingerings are shown above specific notes. The chords labeled are:

- F (Measure 1)
- C7 (Measure 1)
- B<sup>b</sup> (Measure 2)
- Dm (Measure 3)
- G7 (Measure 3)
- C7 (Measure 4)
- F (Measure 4)
- F (Measure 4)
- G7 (Measure 5)
- C (Measure 6)
- F (Measure 7)
- F (Measure 7)
- F (Measure 8)
- C7 (Measure 9)
- F (Measure 9)
- F (Measure 10)

Fingerings are indicated above certain notes, such as 0, 3, 2, 0 and 3, 2, 1.

# Duet

*Moderato*

J.Khôn-rô-niat

Ghita I

Ghita II

## GIỌNG LA THÚ

Gam La thứ

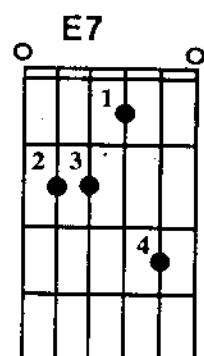
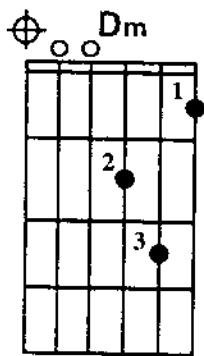
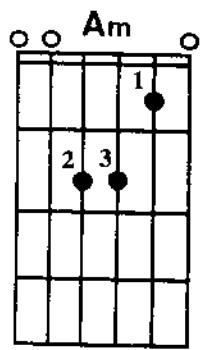
Bài tập gam La thứ, cần chú ý khi đi lên có nốt Pha thăng, Xon thăng. Khi đi xuống Pha bình, Xon bình.

## BÀI TẬP

The musical score consists of ten staves of music, each with a different rhythm pattern and note heads. The staves are arranged in two columns of five. The first column includes measures with quarter notes, eighth notes, sixteenth notes, and thirty-second notes. The second column includes measures with eighth notes, sixteenth notes, and thirty-second notes. Measures often begin with rests or specific note heads like '3' or '#'. The staves are in various time signatures, including common time, 2/4, 3/4, and 6/8.



### BẢNG HƯỚNG DẪN NGÓN BẤM TRÊN CẦN ĐÀN



Ba hợp âm thường dùng

Musical notation for a three-chord progression. It starts with an Am chord (fret 1 on the 6th string), followed by a Dm chord (fret 2 on the 6th string), and then an E7 chord (fret 1 on the 6th string). The notation includes fingerings and rests between chords.

Nối tiếp hợp âm

Musical notation for a continuous harmonic progression. It consists of a series of chords: Am, Dm, E7, Am, Dm, E7, Am, Dm, E7, Am, Dm, E7. The notation includes fingerings and rests between chords.

Musical notation for a continuous harmonic progression. It consists of a series of chords: Am, Dm, E7, Am, Dm, E7, Am, Dm, E7, Am, Dm, E7. The notation includes fingerings and rests between chords.

Rải hợp âm

*Allegretto*

M. Car-cal-xi



**BÀI TẬP** rải hợp âm kết hợp với dấu nhấn bất thường

*Allegro*



## Bên bờ sông Hè Ýa

Dân ca Nga

A musical score for two staves. The top staff is labeled "Sôi nổi". Both staves show a melodic line with eighth and sixteenth notes, typical of folk music notation.

## Em dừng đến lúc rạng đông

A. Vác-la-mô

A musical score for three staves. The first staff begins with a dynamic marking "mf". The second staff features a bass line with sustained notes and rests. The third staff concludes the piece.

### Đệm rải và đệm chụm hợp âm

Đệm rải hợp âm cũng thường được áp dụng trong các bài có giai điệu trữ tình, ngọt ca êm nhẹ...

Đệm chụm hợp âm cũng xử lý trong những trường hợp nét nhạc sôi nổi, hoạt bát và những đoạn nhạc cao trào...

Đệm rải hợp âm theo âm hình phách chia đội.

Thí dụ :



Đệm rải hợp âm theo âm hình phách chia ba.

Thí dụ :

*Allegro vivace*

Bài tập đệm (tiết tấu Bô-lê-rô)

# Đĩ khúc

Soạn ghi ta II : TẠ TÂN

M. Car-cal-xi

*Andantino*

Ghi ta I

Ghi ta II

Am E E<sup>7</sup>

Am E E<sup>7</sup> Am

G<sup>7</sup> C G<sup>7</sup> C

E G<sup>7</sup>

The sheet music consists of five staves of musical notation for guitar. 
 - The first staff starts with Am, followed by E, E<sup>7</sup>, and Am chords. 
 - The second staff begins with E, E<sup>7</sup>, and ends with a 'FINE' instruction. 
 - The third staff starts with E<sup>7</sup> and ends with an A chord. 
 - The fourth staff starts with B<sup>7</sup>, followed by E and A chords. 
 - The fifth staff starts with E<sup>7</sup>, followed by A chords, and concludes with a repeat sign and the instruction 'D.C. al Fine'. 
 The notation includes various note heads, stems, and bar lines, typical of classical guitar tablature. 
 Fingerings are indicated above the strings in some measures, such as '1-0', '2-1', '0-2', etc. 
 Dynamic markings like 'mf' (mezzo-forte) and 'p' (piano) are also present.

## GIỌNG MI THÚ

Gam Mi thứ

Tập gam Mi thứ cần chú ý : khi gam đi lên Pha thăng, Đô thăng, Xon thăng, Rê thăng.  
Khi gam đi xuống Ré bình, Đô bình.

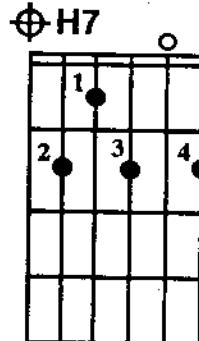
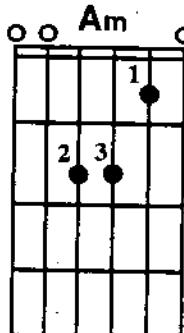
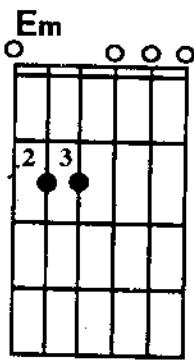


Bài tập





### BẢNG HƯỚNG DẪN NGÓN BẤM TRÊN CẦN ĐÀN



Ba hợp âm thường dùng



Nối tiếp hợp âm



Rải hợp âm



## Banx

N. Nhi-cóp

The image shows three staves of musical notation for guitar, likely tablature. The first staff starts with a B7 chord. The second staff begins with a series of eighth-note patterns followed by an Em chord. The third staff starts with an Am chord. Fingerings are indicated below the tabs, such as '2 1' and '3 0' for the B7 chord.

## Khúc nhạc mở đầu

A. I-va-nóp Kram-xkôi

The image shows three staves of musical notation for guitar, likely tablature, set to an *Agitato* tempo. The notation consists of eighth-note patterns and sixteenth-note figures, creating a rhythmic and energetic feel. The key signature is A major (no sharps or flats).

# Tiếng chày trên sóc Bom Bo

Sohan: TÀ TÂN

Nhạc: XUÂN HỒNG

Nhịp nhàng - Rộn rã

The sheet music consists of 11 staves of musical notation for a single instrument, likely a bowed instrument like a cello or bass. The notation includes various弓 (bowing) and 指 (fingering) markings. The first staff begins with a dynamic '+' and a tempo marking of 4/4. The music features a mix of eighth and sixteenth-note patterns, with some measures containing rests. Measures 1 through 4 show a repeating pattern of eighth-note pairs. Measures 5 and 6 introduce sixteenth-note patterns. Measures 7 and 8 continue the sixteenth-note patterns. Measures 9 and 10 show a return to eighth-note pairs. Measure 11 concludes with a final sixteenth-note pattern. There are several circled numbers (1, 2, 3, 4) placed above specific notes in the later staves, possibly indicating performance techniques or specific fingerings.



### Đệm rải và đệm chum hợp âm

Những âm hình đệm dưới đây có thể đệm cho các bài có giai điệu mang tính chất trang nghiêm, ca ngợi trầm hùng. Thí dụ

KIỂU 1      E      B7

KIỂU 2      + ::      + ::      + ::      + ::      + ::      + ::      + ::      + ::

KIỂU 3      + + :: +      + + :: +      + + :: +      + + :: +      + + :: +

Bài tập đệm

*Lento*

Em      Am

B7      Em

# Trở về mái nhà xưa

Lời dịch : PHẠM TUYÊN

Soạn phần dàn : TÀ TẤN

ENÉTÔ ĐO QUY-TÍT

*Adantino*

*Đạo nhạc*

HÀT  
Biển hiền hòa lớp sóng đẹp bao ja

Em

ĐÊM GHITA

*mf Stent*

Lòng ta như rộn ràng ngàn câu ca. Cả đất nước xinh tươi như

Am

C V

*Rall.*

mộng đời. Lun huyền trong tâm hồn bao người. Con passionne

Em B<sup>7</sup> IV

Khắp trong vườn cây cối mọc E

xanh tươi khắp trên đồi ánh sáng tràn no i no i.  
 F#m B7 E7 A

Tình quê hương ngát trong làn hương say.  
 Lòng ta khó quên được chốn  
 F#m B7

này. Nếu ta từ biệt chốn này đi xa.  
 E F#m

> ff Stent  
 Khác chi từ biệt với người yêu ta.  
 IV B7 C C E7 dim

nặng thiề. p Rah... Ai lẽ đâu không mong quay về.  
 Em B7 E

A musical score page featuring two staves. The top staff is for voice, starting with a dynamic 'mf'. The lyrics 'Xin chờ quên tình' are written below the notes. The bottom staff is for piano, with the letter 'E' indicating the key signature. A vertical bar line separates the vocal section from a piano section. The piano section begins with a dynamic 'ai.' and includes fingerings (1, 2, 3, 4) and labels 'A II', 'V', and 'X' above the keys.

Musical score for piano showing a melodic line and harmonic progression. The score consists of two staves. The top staff shows a melodic line with lyrics: "Để bao nhớ nhung trong lòng hoài Trở về Sue". The bottom staff shows the harmonic progression: B7 (I), IV, E (l), IV, IX, Am. Fingerings are indicated above the notes: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9.

Musical score for piano and voice. The vocal part starts with a dynamic ***ff*** and lyrics "ni en - tō." The piano accompaniment consists of eighth-note chords in E major (Em) followed by B<sup>7</sup>. The vocal part continues with "Häy vè ngutöi" at ***mf***, "oi.... oi" at ***Rall***, and "XII" at ***sf***. The piano part ends with a melodic line in G major (Gm).

## GIỌNG RÊ THÚ

### Gam Rê thứ

Tập gam Rê thứ cần chú ý khi đi lên có nốt Xi bình, Đô thăng. Khi đi xuống có nốt Xi giáng, Đô bình.

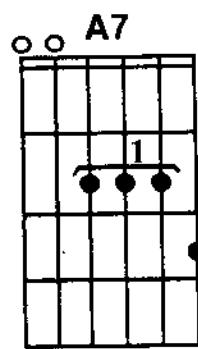
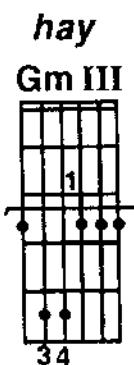
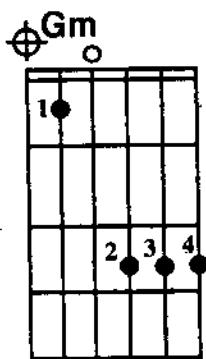
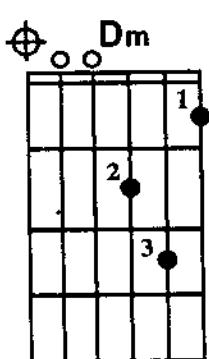


### Bài tập





### BẢNG HƯỚNG DẪN NGÓN BẤM TRÊN CẦN ĐÀN



Ba hợp âm thường dùng



Nối tiếp hợp âm

## RÂI HỢP ÂM

Nhanh Dm

Gm

A<sup>7</sup>

## Andante

Andante

M. Car-cat-xi

p

mf

f

# Ka-chi-u-sa

M. Blan-to



# Chiếc xe ngựa

Dân ca Nga

*Andante*

A musical score for Chiếc xe ngựa, divided into three sections. The first section starts with a dynamic of *p* and includes a dynamic marking *mf*. The second section begins with a dynamic of *p*. The third section concludes with a dynamic of *p*.

### CÁC KIỂU ÂM HÌNH ĐỆM

Kiểu âm hình dưới đây kết hợp linh hoạt bè trầm với hợp âm rải, nghe đầy đặn, tăng cường hiệu quả của hòa âm. Có thể sử dụng âm hình này để cho các bài vui nhộn, hoạt bát. Chú ý bài có mốc kèm theo chấm dôi phải đậm giật.



Bè trầm cũng có sử dụng như một giai điệu kết hợp với hợp âm chum.

A musical score excerpt in common time (indicated by 'C'). The top staff shows a melodic line with eighth-note patterns. The bottom staff shows a harmonic background with sustained chords. Dynamic markings include 'f' and 'v.v' (repeat). The music consists of eight measures.

Âm hình có mốc đơn chấm dôi đi liền mốc kép đánh hơi giật.



A musical score excerpt in common time (indicated by 'C'). The top staff shows a melodic line with eighth-note patterns. The bottom staff shows a harmonic background with sustained chords labeled 'G', 'D7', and 'G'. The music consists of five measures.

Bài tập đệm

Sheet music for guitar chords and strumming patterns. The chords shown are Dm, A7, Dm, Gm<sup>6</sup>, A7, A7, Dm, and Dm. The strumming pattern is indicated by numbers above the notes: 1, 2, 3, 2, 1, 2, 3, 2, 1, 2, 3, 2, 1, 2, 3, 2, 1.

**Allegro**

Ph. Caruli

Sheet music for two guitars, Ghita I and Ghita II, playing Allegro. The music consists of two staves. Ghita I starts with a rest followed by a series of eighth notes. Ghita II starts with a forte dynamic (f) followed by eighth notes. The music continues with a series of eighth notes and sixteenth-note patterns.

A musical score for a six-string guitar, featuring two staves of music with corresponding tablatures below them. The top staff uses a treble clef and the bottom staff uses a bass clef. The music consists of six measures, each ending with a vertical bar line. The tablature below each measure shows the fingerings for each string (6, 5, 4, 3, 2, 1) from left to right. The first measure starts with an open string (0) on the 6th string. The second measure begins with a note on the 5th string (3). The third measure starts with a note on the 4th string (2). The fourth measure starts with a note on the 3rd string (1). The fifth measure starts with a note on the 2nd string (0). The sixth measure starts with a note on the 1st string (0).

## PHẦN BA

### I. MỘT SỐ TIẾT TẤU CẦN BIẾT KHI ĐỆM

1. Loại bài có phách hiệu  $\frac{3}{4}$ ;  $\frac{3}{8}$  khi đệm dùng tiết tấu Vanx (Valse)

Có 4 kiểu :

a) Vanx Phǎng-xe (Valse Française), áp dụng vào bài có tốc độ tương đối nhanh, hoạt, còn có tên gọi là Vanx musette). Khi đệm phách đầu mạnh, 2 phách sau nhẹ.

b) Vanx Viên-noa (Valse Viennoise) áp dụng vào bài có tốc độ vừa phải hoặc hơi chậm, khi đệm phách thứ hai và ba thường mạnh.

c) Vanx Bôt-tông (Valse Boston), tốc độ bài chậm, khoan thai, còn có tên gọi là Vanx Ang-le (Valse Anglaise). Đệm phách đầu mạnh, 2 phách sau nhẹ.

d) Vanx Gia-va (Valse Zava). Kiểu Vanx này bắt nguồn từ điệu vũ cổ Ma-duốc-ca (Majurka). Đặc điểm là nhấn mạnh vào phách thứ nhất và phách thứ hai (phách thứ ba nhẹ).

Cả 4 cách đệm tiết tấu Vanx đều rất gần gũi nhau, chỉ cần chú ý tốc độ và chỗ nhấn của từng loại.

Mẫu đệm tiết tấu Vanx



2. Loại bài có phách hiệu  $\frac{6}{8}$  và  $\frac{3}{4}$  có thể dùng nhiều tiết tấu khác nhau để đệm. Chọn cách nào phải chú ý đến phong cách âm nhạc cũng như tính chất giai điệu cho phù hợp.

a) Thu-xtép (Two step), tốc độ vừa phải, đôi khi dùng để đệm bài có tiết tấu hành khúc.



b) Bô-lê-rô (Boléro) - tiết tấu này rút từ điệu múa cổ của Tây Ban Nha. Có 4 kiểu đệm khác nhau. Kiểu thứ tư dùng kỹ thuật gẩy ngắn.

3. Loại bài có nhịp  $\frac{2}{4}$  có thể dùng nhiều tiết tấu khác nhau để đệm tùy theo tính chất âm nhạc.

a) Hành khúc (Nhịp đi - Marche), tốc độ thường là vừa phải - Tính chất âm nhạc khỏe, hùng dũng. Khi đệm phách nhạc, phách yếu luân phiên như nhịp bước chân đi đều. Thí dụ :

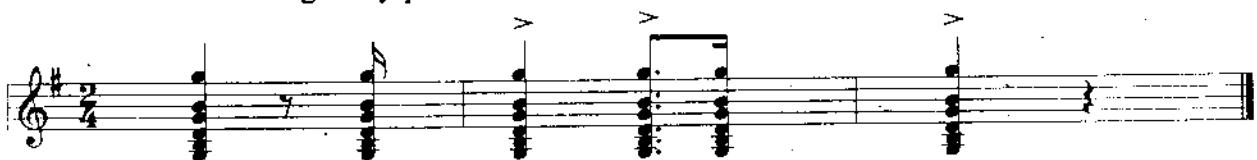
Kiểu 1

Kiểu 2

Một vài trường hợp phách thứ 2 đệm kiểu chia 3, mang tính chất thúc giục, sôi động...



Khi kết thúc thường xử lý phách thứ 2 ở câu kết giật mạnh.



b) Oan-xtep (One step), tiết tấu này gần giống kiểu hành khúc, nhưng khi đệm thường xen kẽ đảo phách.



c) Pon-ca (Polka), thường chơi ở tốc độ khá nhanh. Tiết tấu này bắt nguồn từ điệu nhảy múa Ba Lan một điệu múa cổ đã có lâu đời và phổ biến rất rộng. Khi hết một câu, một đoạn thường vận dụng 3 kiểu hình kết như sau :

Thí dụ :

Kiểu 1



Kiểu 2



Kiểu 3

d) Săm-ba (Samba), bắt đầu từ một điệu vũ Bờ-rê-din (Brésil). Có ba kiểu đệm như sau:  
Thí dụ :

Kiểu 1

Kiểu 2

Kiểu 3

d) Guy-a-ra-cha, tốc độ rất nhanh, phách thứ 2 gẩy mạnh. Có 4 kiểu đệm như sau:  
Thí dụ :

Kiểu 1

Kiểu 2

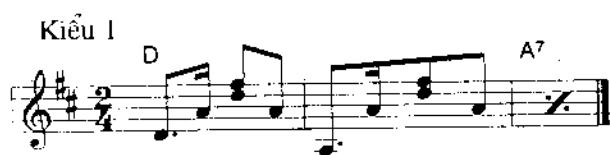
Kiểu 3

Kiểu 4

e) A-ba-nơ-ra (Habanera), tốc độ thong thả khoan thai, duyên dáng. Tiết tấu này cũng lấy từ điệu múa Cu-ba. Có 4 kiểu đệm như sau :

Thí dụ :

Kiểu 1



Kiểu 2



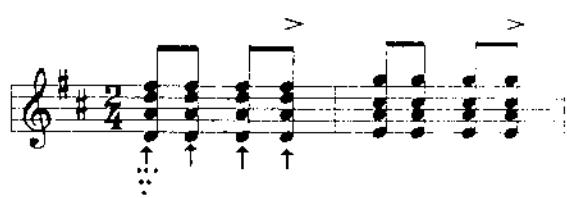
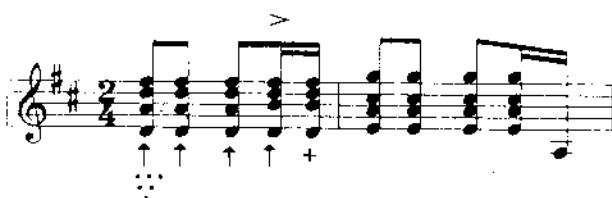
Kiểu 3



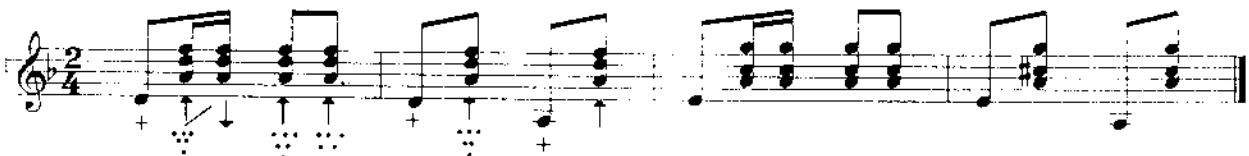
Kiểu 4



g) Ác-giăng-tin (Argentin) tiết tấu này cần nẩy gọn. Muốn đạt được yêu cầu đó, ta dùng kĩ thuật vẩy ngón hoặc dùng miếng nhựa (mediator) để gẩy. Tay bấm phải kết hợp nhún ngón trên dây đàn làm âm thanh được ngắn sau mỗi lần gẩy. Có 2 kiểu đánh như sau :



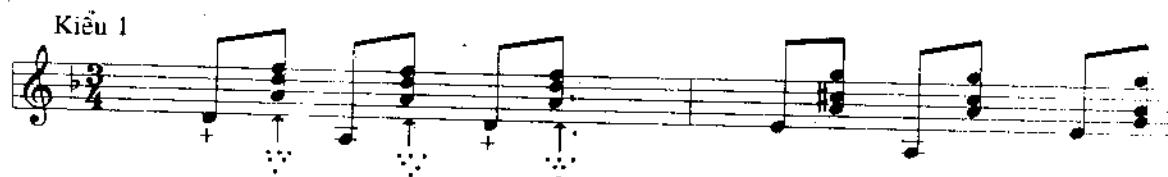
h) Pa-sô-dốp (Paso doble). Tốc độ vừa phải. Tiết tấu này cũng bắt nguồn từ điệu múa của Tây Ban Nha gần với loại hành khúc. Khi đệm sử dụng kĩ thuật vẩy ngón, tiếng đàn khỏe và nẩy.



Khi hết đoạn, kết bài các nhịp cuối thường có âm hình tiết tấu như sau :



Tiết tấu Pa-sô-dôp còn được biến hóa để đệm các bản nhạc có phách hiệu  $\frac{3}{4}$ . Có ba kiểu sau đây :



Khi kết bài có thể vận dụng âm hình tiết tấu như sau :



4. Loại bài có phách hiệu  $\frac{4}{4}$  (C) tùy theo tốc độ, tùy theo tính chất âm nhạc, ta có thể vận dụng nhiều mẫu tiết tấu khác nhau để đệm cho phù hợp.

a) Bôlêrô (Bolerò) trong nhịp  $\frac{3}{4}$  là loại Bôlêrô cổ điển - tiết tấu Bôlêrô mới này gần với tiết tấu Rumba. Nó còn có tên gọi là tiết tấu Bê-ghi-nơ (Beguine). Có 4 kiểu đệm như sau :

The image shows four musical staves, each labeled with a style name:

- Kiểu 1:** Shows eighth-note patterns with vertical stems.
- Kiểu 2:** Shows eighth-note patterns with horizontal stems.
- Kiểu 3:** Shows sixteenth-note patterns with vertical stems.
- Kiểu 4:** Shows sixteenth-note patterns with horizontal stems.

b) Măm-bo (Mambo) - Tiết tấu bắt nguồn từ điệu Bô-lê-rô cải tiến thành. Khi đệm gẩy không khí sôi nổi, có 3 kiểu thường dùng :

The image shows three musical staves, each labeled with a style name:

- Kiểu 1:** Shows eighth-note patterns with vertical stems.
- Kiểu 2:** Shows eighth-note patterns with horizontal stems.
- Kiểu 3:** Shows sixteenth-note patterns with vertical stems.

5. Loại bài có phách hiệu  $\frac{2}{2}$  - tùy theo tốc độ nhanh, ta tìm kiểu đệm thích hợp nhất.

a) Xi-lô (Slow) và Bờ-lu (Blues) tốc độ chậm, khi đệm hai loại tiết tấu này chú ý phần mạnh của phách 1 và phần mạnh vừa của phách 2 gẩy tia. Phần yếu của phách mạnh và phần nhẹ của phách mạnh vừa, gẩy gọn, ngắn tiếng.

Có hai kiểu đệm như sau :

The image shows two musical staves, each labeled with a style name:

- Kiểu 2:** Shows eighth-note patterns with vertical stems.
- Kiểu 3:** Shows sixteenth-note patterns with vertical stems.

## KIỂU 2

b) Phốc t'rốt (Foxtrot). Tiết tấu này gẩy bình thường không nẩy với tốc độ vừa phải còn được gọi là Xi-lô-phốc (Slow Fox). Khi gẩy ngắn gọn và nẩy ở phần yếu của phách mạnh và mạnh vừa với tốc độ nhanh thì được gọi là Phốc t'rốt (Foxtrot) - Có 2 kiểu đệm :

The image shows two musical staves. The first staff, labeled 'Kiểu 1', consists of four measures of common time (C) in G major (two sharps). It features a continuous eighth-note pattern on the bass line, with each measure ending in a vertical bar line. The second staff, labeled 'Kiểu 2', also in common time (C) and G major, shows a similar eighth-note bass line but includes several sixteenth-note patterns where the bass note is accented with a greater than sign (>), indicating a more dynamic or rhythmic variation.

c) Xuynh (Swing) - Tốc độ hơi nhanh. Tiết tấu này cần gẩy khỏe ở phần yếu của phách mạnh và mạnh vừa, đồng thời nẩy, giật, ngắn rời tiếng.

Thí dụ :

A single musical staff in common time (C) and G major (two sharps) showing a rhythmic pattern. It consists of four measures where the bass line is primarily composed of eighth notes. The first three measures have accents (>) placed above the eighth notes in the second half of each measure, while the fourth measure has accents above the first two eighth notes. Vertical bar lines divide the measures.

d) Xi-lô-rốc (Slow Rock) - Tốc độ vừa phải. Tiết tấu Xi-lô-rốc có từng chùm 3 và thường gẩy hợp âm chụm, nhấn vào phần yếu của phách, có 3 kiểu như sau :

The image shows two musical staves. The first staff, labeled 'Kiểu 1', displays a bass line in common time (C) with four measures. Each measure contains a vertical bar line with a bracket above it labeled '3', indicating a group of three eighth notes. The second staff, labeled 'Kiểu 2', also in common time (C) and G major, shows a similar bass line but includes vertical bar lines with greater than signs (>) placed above them, suggesting a more dynamic or rhythmic variation.

Kiểu 2 - Có thể kết hợp vừa đệm hợp âm vừa chạy bè trầm

The image shows two musical staves. The top staff, labeled 'Kiểu 3', illustrates a bass line in common time (C) with vertical bar lines and brackets above them. The bottom staff shows a harmonic progression with labels 'C', 'F', 'G7', and 'C' placed under specific notes to indicate chord changes. The bass line consists of eighth notes, and the harmonic progression follows a standard blues-style progression.

d) Bu-ghi Vu-ghi (Boogie Woogie) - gần giống với tiết tấu Xuynh (Swing) nhưng khi đệm có thêm nốt trầm làm nền. Cách nối tiếp hợp âm có một số nguyên tắc chung, gồm 12 nhịp diễn hình như sau :

e) Rumba - Tốc độ vừa phải và nhanh. Người ta còn gọi tiết tấu này là "tiết tấu ngoáy". Mỗi nhịp thường chia 8 mốc đơn. Khi gẩy nhấn mạnh các nốt ở mốc thứ 1 và thứ 4 và thứ 7. Thí dụ :

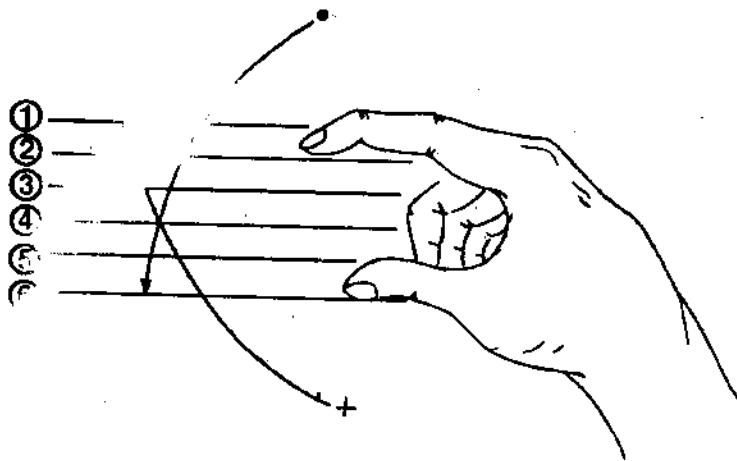


Rumba có nhiều kiểu khác nhau, ta có thể nghe rồi luyện tập theo - Ở đây giới thiệu 6 kiểu làm mẫu. Các bạn cần tập kiên trì và từ chậm đến nhanh mới thực hiện được đúng phong cách của nó.



Cách vẩy ngón (Rasgueado) : Cổ tay mềm mại, dùng ngón trỏ gẩy lượt hất lên, vẩy xuống từ dây thứ 1 đến dây thứ 6. Ngón cái lướt từ dây thứ 6 đến dây thứ 1. Xem hình vẽ để tập cách gẩy lên xuống của ngón trỏ và ngón cái.





KIẾU 3 và 4 dưới đây chú ý ngón cái chỉ gẩy nốt trầm, riêng ngón trỏ luốt cả 3 dây theo những nốt trong hợp âm đã quy định. Thí dụ :

Kiểu 3

Kiểu 4

KIẾU 5 chỉ dùng một ngón trỏ để gẩy luốt xuống hất lên

KIẾU 6 Bàn tay gẩy nắm lại đập nhẹ lên 6 dây đàn trên vị trí lỗ thoát âm rồi xòe ngón trỏ luốt xuống, hất lên.

Trong khuôn khổ nhạc những nốt đánh dấu nhấn là nắm tay đập nhẹ.

**II. NGÓN BẤM VÀ HỢP ÂM CÓ NHIỀU DẤU THĂNG, GIÁNG  
BẢNG HƯỚNG DẪN NGÓN BẤM HỢP ÂM THÚ  
VÀ HỢP ÂM 7 CÓ DẤU THĂNG**

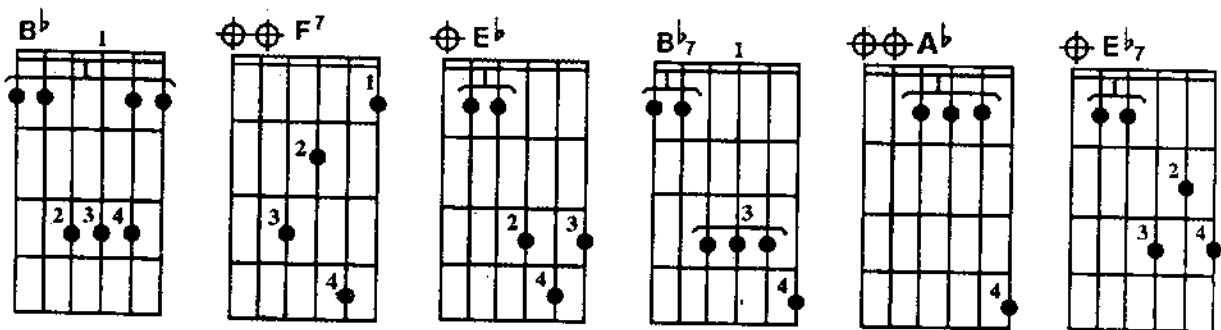
Bm      E<sup>#</sup><sub>7</sub>      F<sup>#</sup><sub>m</sub>      C<sup>#</sup><sub>7</sub>      C<sup>#</sup><sub>m</sub>      G<sup>#</sup><sub>7</sub>

Có thể bấm nốt  
Đô hoặc Xon

**BẢNG HƯỚNG DẪN NGÓN BẤM HỢP ÂM THÚ CÓ DẤU GIÁNG**

G<sub>m</sub>      C<sub>m</sub>      F<sub>m</sub>

**BẢNG HƯỚNG DẪN NGÓN BẤM HỢP ÂM TRƯỞNG  
VÀ THÚ CÓ DẤU GIÁNG**



## MỤC LỤC

Lời nói đầu	<i>Trang</i>
-------------	--------------

### Phần I

I - Cây đàn ghi-ta cổ điển	5
II - Tư thế bấm tay với các kiểu gảy	11

### Phần II

Gam hợp âm, bài tập, các kiểu đệm trên các giọng	
Giọng Đô trưởng	26
Giọng Xon trưởng	37
Giọng Rê trưởng	44
Giọng La trưởng	56
Giọng Mi trưởng	66
Giọng Pha trưởng	74
Giọng La thứ	80
Giọng Mi thứ	89
Giọng Rê thứ	98

### Phần III

I - Một số tiết tấu cần biết khi đệm	105
II - Ngón bấm và các hợp âm có nhiều thăng giáng	115

## **NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN**

62 Bà Triệu - Hà Nội - ĐT : (84-4)8254044-8229413

Chi nhánh : 270 Nguyễn Đình Chiểu - Quận III Thành phố Hồ Chí Minh

**TẠ TẤN**

## **PHƯƠNG PHÁP HỌC GHI TA**

*Chịu trách nhiệm xuất bản  
BÙI VĂN NGỌI*

Biên tập	:	VĂN CHƯƠNG
Bìa	:	VŨ GIA NGỌC
Ảnh	:	NGUYỄN ĐÌNH TOÁN
Chế bản	:	NGUYỄN MẠNH HOÀNG
Đọc bản in thử :		TÁC GIẢ

---

In 1.000 cuốn, khổ 19 x 27 cm, tại Công ty in Thống Nhất, Hà Nội.  
Kế hoạch XB năm 2000. Giấy phép XB số: 3/535 CXB cấp ngày 26/5/2000  
In xong và nộp lưu chiểu tháng 5 năm 2001.

# TẠ TẤN

## PHƯƠNG PHÁP HỌC GHI TA



NHÀ XUẤT BẢN  
THANH NIÊN

Cùng một tác giả :

- *Dân ca soạn cho ghi ta*
- *Ca khúc soạn cho ghi ta*
- *Ca khúc quốc tế soạn cho ghi ta*
- *Phương pháp học ghi ta (Tập II)*



Giá : 22.000đ

<http://thuvienhoctap.blogspot.com>